



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp CD06CQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD201

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06333001	GIANG HOÀNG DIỆP ANH	13/03/88					
2	06333002	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	29/08/87					
3	06333003	HUỲNH TRUNG BẢO	16/01/88					
4	06333005	VI THỊ BIÊN	05/05/87					
5	06333006	NG THÁI THỊ LONG BÌNH	28/02/87					
6	06333007	NGUYỄN THANH BÌNH	07/10/88					
7	06333008	PHẠM TRÚC CAN	28/09/88					
8	06333009	NGUYỄN THỊ CHÂM	25/10/88					
9	06333010	LÊ THỊ MINH CHÂU	02/02/86					
10	06333014	LÊ THỊ LAN CHI	16/07/88					
11	06333011	NGUYỄN THỊ BÍCH CHI	21/05/88					
12	06333013	NGUYỄN THỊ KIM CHI	17/04/88					
13	06333015	HUỲNH THỊ CÀ CHUM	14/10/87					
14	06333016	HỒ NGỌC CHUNG	12/05/87					
15	06333019	PHAN THỊ KIM CƯƠNG	10/04/88					
16	05333189	ĐỖ CÔNG DANH	29/01/87					
17	06333021	TRẦN THỊ NGỌC DIỄM	21/10/87					
18	05333002	TRẦN XUÂN ĐẠT	27/05/87					
19	06333031	TRỊNH HƯƠNG GIANG	08/03/88					
20	06333034	ĐỖ THỊ HÀ	02/08/88					
21	06333035	LÊ THỊ THU HÀ	27/09/87					
22	06333032	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	11/01/88					
23	06333036	NGUYỄN THỊ THU HÀ	09/03/88					
24	06333037	DƯƠNG ĐỨC HẢI	06/05/88					
25	06333043	HUỲNH THỊ THÚY HẰNG	15/12/87					
26	06333041	PHẠM THỊ MỸ HẰNG	07/03/87					
27	06333044	PHAN THỊ THÚY HẰNG	20/02/88					
28	06352008	HỒ THỊ NGỌC HIỀN	24/11/88					
29	06333046	LƯƠNG THỊ THU HIỀN	30/10/88					
30	06333048	NGUYỄN THỊ HIẾU	17/10/88					
31	06333050	TẠ THỊ HOÀI	10/11/86					
32	06333051	TRẦN THỊ KIM HOÀNG	10/07/85					
33	06333052	NGUYỄN MINH HỌC	24/04/88					
34	06333055	LÊ THỊ HỒNG	14/02/86					
35	06333053	PHẠM THỊ KIM HỒNG	15/12/88					
36	06333056	LÂM PHƯỚC HÙNG	02/11/88					
37	06333058	ĐINH THỊ ÁNH HUYỀN	14/06/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05AVG (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD204

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05128002	ĐIỄN HỒNG ANH	23/09/87					
2	05128004	TÔ LAN ANH	07/04/87					
3	05128010	HOÀNG KIM CHÂU	30/06/85					
4	05128018	LƯƠNG THUY THÙY	02/11/87					
5	05128020	TRẦN THỊ THANH ĐÀO	10/10/86					
6	05128026	MAI THỊ THANH HÀ	21/05/87					
7	04128023	ĐẶNG THỊ LỆ HẰNG	04/07/86					
8	05128021	ĐINH THỊ THANH HẰNG	14/08/87					
9	05128022	LÊ THỊ HẰNG	14/04/87					
10	05128034	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	14/02/87					
11	05128038	CAO TRẦN DIỆP HOA	16/06/87					
12	05128032	LÊ THỊ HUYỀN HỒNG	12/05/86					
13	05128043	PHẠM THỊ THANH KIỀU	01/01/87					
14	05128050	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	16/08/85					
15	05128054	HỒ THỊ QUỲNH MAI	02/09/87					
16	05128107	BÙI TUẤN MINH	06/02/87					
17	05128058	NGUYỄN ĐÌNH MỸ	15/01/86					
18	05128113	VÕ THỊ MINH NGÂN	09/11/85					
19	05128063	CHÂU NGỌC THẢO NGUYỄN	29/11/87					
20	05128064	LÊ THỊ NGUYỄN	05/06/85					
21	05128071	ĐỖ THỊ HỒNG NHUNG	25/08/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05BQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD301

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05125002	LÊ THỊ HUỖNH ANH	12/08/86					
2	05125004	NGUYỄN HÀ ANH	09/07/87					
3	05125082	NGUYỄN THỊ TRÚC ANH	01/07/86					
4	05125003	NÔNG THỊ VÂN ANH	16/11/87					
5	05125183	PHẠM ĐÀO TUẤN ANH	19/10/86					
6	05125085	HỒ THỊ ÁNH	01/10/87					
7	05125007	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	07/11/87					
8	05125067	NGUYỄN THỊ BÌNH	05/10/87					
9	05125006	PHAN THÁI BÌNH	28/08/87					
10	05125009	LÊ THÙY CHI	18/10/87					
11	05125010	NGUYỄN THỊ CHI	05/06/87					
12	05125011	NGUYỄN THỊ VÂN CHI	06/07/87					
13	05125094	VŨ THỊ MINH CHUNG	05/03/87					
14	05125184	ĐỒNG HUY CHƯƠNG	02/06/86					
15	04125017	NGUYỄN QUỐC KIM CƯƠNG	15/01/86					
16	05125013	NGUYỄN CÔNG DANH	14/02/87					
17	05125015	PHẠM THỊ MỸ DỆ	06/11/87					
18	05125096	ĐỒNG NGUYỄN NGỌC THIÊN DI	01/12/87					
19	05125014	NGUYỄN THỊ THANH ĐIỀU	09/03/87					
20	05125097	TRẦN THỊ MỘNG DUNG	06/08/87					
21	05125016	ĐẶNG VŨ DŨNG	08/01/87					
22	05125017	TRƯƠNG QUỐC DŨNG	05/10/86					
23	05125069	NGUYỄN ĐÌNH DUY	25/03/87					
24	05125018	ĐOÀN THỊ THÙY DUYÊN	06/06/86					
25	05125070	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	02/03/85					
26	05125012	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	07/10/86					
27	05125185	TRẦN MINH DƯƠNG	01/11/86					
28	05125019	HUỖNH THỊ ĐIỆP /	/ 87					
29	05125071	NGUYỄN THỊ HÀ	10/11/86					
30	05125105	VŨ THỊ THU HÀ	21/01/87					
31	05125020	LÊ NGUYỄN THANH HẰNG	25/02/86					
32	05125021	NGUYỄN THÚY HẰNG	05/08/87					
33	05125024	PHẠM ĐỨC HẬU	15/06/87					
34	05125025	HUỖNH THỊ THU HIỀN	16/04/87					
35	05125108	NGUYỄN THỊ THU HIỀN /	/ 87					
36	05125191	ĐẶNG VĂN HIẾU	30/10/87					
37	05125072	ĐÀO THỊ HỮU HÓA	08/07/87					
38	05125023	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	25/06/84					
39	05125106	TRẦN THỊ HỒNG	08/08/87					
40	05125022	ĐỖ THỊ DIỄM HƯƠNG	06/02/87					
41	05125213	VY THIÊN HƯƠNG	01/07/86					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05BQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05125115	LÊ HOÀNG KHẢ	10/10/87					
43	05125114	TRẦN THỊ QUỲNH KHƯƠNG	02/03/87					
44	05125028	DƯƠNG THỊ THANH KIM	04/03/86					
45	05113251	NGUYỄN THỊ NGỌC LANH	09/07/86					
46	05125120	HỒ BÁ LÂM	12/07/86					
47	05125127	NGUYỄN THỊ CẨM LỆ	11/11/87					
48	05125031	NGUYỄN THỊ NGỌC LỆ	24/04/87					
49	05125123	LÊ THỊ KIM LIÊN	12/06/88					
50	05125030	PHAN TRIỆU MỸ LINH	13/09/88					
51	05125178	VŨ KIM NHẬT LINH	24/11/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05BV (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD305

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05145001	ĐOÀN QUỐC ANH	19/08/87					
2	05145012	ĐOÀN THỊ LAN	03/05/87					
3	05141007	NGUYỄN MINH DUY	15/07/87					
4	05145013	LÊ MẠNH CƯỜNG	09/04/86					
5	05145060	VÕ THỊ NGỌC	10/09/86					
6	05145017	TRẦN THỊ NGỌC	25/04/87					
7	05145002	NGÔ THỊ THU	30/09/85					
8	05145020	PHẠM THỊ MỸ	17/10/87					
9	05145003	TRẦN VIỆT	01/02/87					
10	05145062	VŨ THỊ THÙY	14/09/87					
11	05145027	LÊ THỊ THANH	27/02/87					
12	05145029	MAI TẤN	14/04/86					
13	05145004	NGUYỄN THỊ HOÀNG	02/07/87					
14	05145005	TRẦN THỊ NHƯ	01/10/87					
15	05145055	HUỲNH THỊ TỔ	07/02/87					
16	05145036	TRẦN HỒNG	10/07/87					
17	05145033	HOÀNG THỊ	16/06/86					
18	05145006	NGUYỄN ANH	24/12/86					
19	05145039	NGUYỄN NGỌC XUÂN	31/08/87					
20	05145043	NGUYỄN THỊ	10/08/86					
21	05145007	VÕ THỊ	19/09/86					
22	05145044	LÊ THỊ THỦY	18/06/87					
23	05145047	NGÔ HOÀN	20/12/86					
24	05145063	VÕ THỊ BẢO	20/10/87					
25	05145053	LÊ THÀNH	31/10/86					
26	05145008	NGUYỄN ĐỖ HOÀNG	12/11/87					
27	05145052	NGUYỄN MINH	01/01/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CB (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV217

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05115010	PHẠM TRẦN THÁI AN	07/10/87					
2	05115012	NGUYỄN VIỆT ANH	06/05/85					
3	05115015	LÊ ĐÌNH DUY	12/04/87					
4	05115014	NGUYỄN HOÀI DUY	06/11/87					
5	04115001	TRẦN ĐẠI DƯƠNG	29/01/83					
6	05115001	HÀ MINH ĐẶNG	03/02/87					
7	05115016	VŨ THỊ GIANG	01/06/86					
8	05115017	NGUYỄN HỮU HẢO	14/02/86					
9	05141143	ĐÀO THỊ THU HẰNG	03/04/87					
10	05115006	NGUYỄN MINH HIỀN	28/02/87					
11	05115002	NGUYỄN THÁI HÒA	20/06/85					
12	04115061	TÔ VĂN HỒ	10/03/85					
13	05115019	TRẦN KIM HƯNG	16/05/87					
14	05115023	ĐÀO XUÂN KHÁNH	02/09/87					
15	05115022	TẠ MINH KHÁNH	15/12/87					
16	05115025	TẠ THỊ LAN	20/08/87					
17	05115028	HỒ NAM	20/11/84					
18	05115027	VÕ NGỌC NAM	10/06/84					
19	05115008	HUỲNH TẤN NGỌC	18/09/87					
20	04115034	HUỲNH TẤN NGUYỄN PHÚC	25/10/84					
21	04115035	PHẠM THỊ NGỌC PHỤNG	17/04/84					
22	05115031	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	04/02/87					
23	05115033	NGUYỄN XUÂN QUAN	04/03/86					
24	05115035	CAO VĂN SANH	01/01/86					
25	05115053	PHẠM BÁ THANH	/ /					
26	05115003	PHAN TIẾN THỨC	22/02/86					
27	05115051	QUANG NGỌC TIẾN	24/05/87					
28	05115044	TRẦN VĂN TOÀN	05/07/86					
29	05115046	TRẦN TẤN TRỊ	04/07/87					
30	04115059	NGUYỄN TẮT TRUNG	01/04/85					
31	05115047	NGUYỄN THỊ TRUNG	17/03/85					
32	05115004	BÙI THANH TUẤN	/ /87					
33	04115040	HUỲNH NGỌC TƯỜNG	10/09/84					
34	05115050	ĐỒNG XUÂN VƯƠNG	25/11/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CH (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV219

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05131131	THÁI THỊ THANH AN	03/09/85					
2	05131014	NGUYỄN NHẬT BẢO	29/05/87					
3	05131134	HÀ THỊ NHƯ BÌNH	15/01/86					
4	05131001	NGUYỄN THÁI CHÂU	20/11/87					
5	05131136	NGUYỄN THÀNH CHÍNH	02/02/87					
6	05131015	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	08/08/86					
7	05131139	HỒ THỊ DUYÊN	15/11/87					
8	05131023	PHAN THÀNH ĐIỂN	13/04/87					
9	05131143	PHẠM THỊ THU HÀ	06/04/86					
10	05131028	NGUYỄN HOÀNG HẠ	08/07/87					
11	05131029	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	03/08/87					
12	05131002	LÊ TRUNG HIẾU	26/07/85					
13	05131032	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	07/10/87					
14	05131027	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	13/10/87					
15	05131108	HUỲNH NGỌC KHANH	01/01/87					
16	05131036	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	10/07/87					
17	05131003	ĐỖ MẠNH KHOA	03/02/86					
18	05131039	NGUYỄN VŨ LÂM	25/02/82					
19	05131042	NGUYỄN NGỌC LINH	01/06/86					
20	05131152	TRẦN THỊ CHÂU LONG	09/09/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CT (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV225

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05117028	TRẦN THỊ LONG	BIÊN	24/04/87				
2	05117030	BÙI THỊ PHƯƠNG	CHĂM	15/03/86				
3	05117031	TRẦN TIẾN	CHUNG	20/08/84				
4	05117029	HỒ TẤN	CƯỜNG	21/10/87				
5	05117157	THẠCH THỊ	DUYỀN	18/10/86				
6	05117004	CAO HUY	ĐẠM	28/10/86				
7	05117005	NGÔ MINH	ĐỨC	26/12/87				
8	05117120	QUÁCH DI	ĐỨC	/ /87				
9	05117044	ĐỖ NGUYỄN THANH	HÀ	16/07/87				
10	05116012	LÊ THỊ XUÂN	HẢI	01/08/85				
11	05117121	NGÔ ĐĂNG NGỌC	HẠNH	05/11/87				
12	05113091	PHAN THÚY	HẠNH	25/08/83				
13	05117038	NGUYỄN THỊ THU	HẰNG	30/03/87				
14	05117043	PHAN THỊ	HÂN	03/01/86				
15	05117007	LÂM PHƯƠNG	HIẾU	02/07/87				
16	05117059	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	27/09/87				
17	05117006	VŨ HOÀNG	HỘI	19/08/85				
18	05116071	CHU THỊ MAI	HƯƠNG	30/10/87				
19	05116010	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	02/01/87				
20	05116072	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	11/06/87				
21	05117062	PHẠM ĐỨC	KHÁNH	02/06/87				
22	05117132	TRƯƠNG THỊ HỒNG	LAM	22/06/87				
23	05117158	CHÂU SA	LEM	/ /85				
24	05117068	NGUYỄN HỮU	LĨNH	22/06/86				
25	05117009	LÊ THỊ KIM	LOAN	08/10/87				
26	05117066	LÊ THỊ MAI	LOAN	29/08/87				
27	05117008	CÙ THỊ	LỰA	09/02/85				
28	05116110	ĐẶNG NGUYỆT	MINH	18/09/87				
29	05117010	LÊ THANH TRÀ	MY	26/07/87				
30	05117011	NGUYỄN THỊ NGỌC	MY	21/11/86				
31	05117134	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	05/09/86				
32	05117012	TRẦN THỊ HỒNG	NGHI	28/06/87				
33	05117013	LẠI TRỌNG	NGUYỄN	09/09/86				
34	05117074	LÊ QUANG	NHÃ	19/11/86				
35	05117075	HUỲNH THỊ CẨM	NHUNG	09/12/87				
36	05117024	ĐINH THỊ HỒNG	PHÚC	06/08/87				
37	05117138	LÊ THỊ NHƯ	QUỲNH	18/06/87				
38	05117083	PHẠM HOÀNG	SA	12/12/86				
39	05117085	VÕ THANH	SANG	20/05/86				
40	05117139	VÕ THANH	SANG	17/06/87				
41	05117159	NEÁNG KIM	SENG	/ /85				

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Còi Thi 1 _____

Cán Bộ Còi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DD (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV315

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05148002	MAI THỊ TRÂM ANH	03/02/86					
2	05148123	TRẦN THỊ VÂN ANH	19/05/86					
3	05148004	TRẦN NGỌC BÍCH	04/09/87					
4	05148036	MAO NHƯ BÌNH	11/03/87					
5	05148040	NGUYỄN PHAN MAI CHI	10/06/87					
6	05148130	VÕ HÀN CHƯƠNG	01/09/87					
7	05148037	NGUYỄN THÀNH CÔNG	25/04/86					
8	05148038	PHAN HÙNG CƯỜNG	12/01/87					
9	05148132	NGUYỄN THỊ THANH DIỄM	01/06/87					
10	05148041	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	02/02/87					
11	05148051	HOÀNG THỊ PHƯƠNG HÀ	25/08/86					
12	05148007	KHƯƠNG THỊ THU HÀ	07/04/87					
13	05148030	VŨ THỊ MINH HẢI	22/06/87					
14	05148045	VŨ THỊ LỆ HẠNG	29/03/87					
15	05148032	ĐOÀN VĂN HIẾU	23/03/87					
16	05148009	NGUYỄN THU HUYỀN	12/05/87					
17	05148124	LÂM HÁNG HƯNG	19/01/87					
18	05148006	TẶNG QUỐC HƯNG	25/08/87					
19	05148049	VŨ THỊ VIỆT HƯƠNG	27/12/87					
20	05148010	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	09/12/86					
21	05148011	PHẠM ĐĂNG KHOA	03/03/86					
22	05148125	HỒ THỊ LỆ	15/11/87					
23	05148012	TÔN NỮ QUỲNH LÊ	16/08/87					
24	05148071	MAI YẾN LINH	24/12/87					
25	05148072	ĐẶNG THỊ MỸ LOAN	09/02/87					
26	05148126	PHẠM THỊ THẢO LY	13/11/86					
27	05148074	TRẦN PHẠM THẢO LY	14/12/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05GB (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV323

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05134030	ĐẶNG THỊ DIỄM AN	03/05/86					
2	05134032	NGUYỄN THỊ AN BÌNH	04/08/87					
3	05134001	TRẦN THỊ KIM CHI	16/11/85					
4	05134033	VŨ QUÝ DIỆU	20/12/80					
5	05134034	LÂM KHẢ DUY	25/06/87					
6	05134002	NGUYỄN THANH DUY	28/03/87					
7	05134003	PHAN THỊ HỒNG HÀ	04/12/86					
8	05134004	NGUYỄN THỊ HẠNH	19/06/85					
9	04134040	ĐỖ MỸ HIỀN	01/01/82					
10	05134021	ĐẶNG THÀNH HIỆU	28/01/86					
11	05134022	PHẠM THỊ HÒA	20/06/87					
12	05134040	NGUYỄN THỊ HOÀN	19/11/85					
13	05134007	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	04/06/86					
14	05134036	NGUYỄN THỊ THANH HỒNG	05/10/87					
15	05134038	TRƯƠNG VĂN HÙNG	22/06/85					
16	05134044	PHẠM THỊ GIA KHÁNH	12/01/86					
17	05134046	TRẦN ĐĂNG KHOA	23/10/86					
18	05134048	HUỲNH PHI LÊ	26/08/85					
19	05134052	VÕ TRỌNG LỰC	24/07/86					
20	05134055	LÊ HOÀNG QUỲNH MAI	02/03/87					
21	05134023	TRẦN THỊ NGỌC MINH	01/09/87					
22	05134054	NGUYỄN THỊ HỒNG MƠ	26/10/87					
23	05134086	TRẦN QUANG NAM	02/11/84					
24	05134059	NGUYỄN THỊ NGÀ	28/12/87					
25	05134058	PHẠM THỊ MỸ NGÀ	24/12/87					
26	05134025	NGUYỄN THÀNH PHONG	02/04/87					
27	05134066	HỒ TRỌNG PHÚ	03/04/87					
28	05134067	PHẠM ĐÌNH PHÚC	02/01/87					
29	05134010	NGUYỄN TỔNG KIM PHƯƠNG	14/03/86					
30	05134011	HUỲNH ANH QUỐC	15/02/87					
31	05134026	NGUYỄN THỊ SINH	24/08/85					
32	05134069	NGUYỄN QUỐC THÁI	19/12/86					
33	05134027	BẠCH VĂN THÀNH	06/02/87					
34	05134070	NGUYỄN VĂN THÀNH	10/06/83					
35	05134071	TRẦN ĐỨC THIÊN	09/02/86					
36	05134073	TRẦN NGHIÊM TRANG	01/07/87					
37	05134015	TRẦN HUỲNH TỔ TRINH	21/08/87					
38	05134013	ĐỖ THỊ CẨM TÚ	24/09/85					
39	05134018	PHAN PHẠM HOÀNG XA	15/05/87					
40	05134082	NGUYỄN THỊ CHÂU YÊN	09/05/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Còi Thi 1 _____

Cán Bộ Còi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KM (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV327

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05143013	NGUYỄN HOÀNG ANH	23/12/87					
2	05143059	PHAN THỊ THÚY ANH	20/02/86					
3	05143057	ĐÌNH THỊ NGỌC ÁNH	14/10/85					
4	05143061	LÊ NGUYỄN BẢO	01/06/87					
5	05143062	CHÂU NGỌC BÍCH	09/01/86					
6	05119033	ĐỖ THỊ KIM DUYÊN	01/10/87					
7	05143015	TRẦN THỊ LIN ĐA	17/06/87					
8	04143007	PHẠM DUY MINH ĐẠO	10/03/86					
9	05143016	NGUYỄN VĂN ÊM	02/05/87					
10	05143065	TRẦN KIM HỒNG GẤM	29/01/87					
11	05143066	HUỲNH THỊ TRÚC GIANG	04/11/87					
12	05143011	BÙI THỊ NGÂN HÀ	12/04/86					
13	05143019	NGUYỄN MINH HÀO	24/10/87					
14	05143069	PHẠM THANH HÀO	16/08/87					
15	05143067	NGUYỄN THỊ HẰNG	19/01/86					
16	05143068	NGUYỄN VĂN HÂN	08/01/86					
17	05143020	HUỲNH TRUNG HẬU	26/05/86					
18	05143071	BÙI MẠNH HIỆP	12/06/87					
19	05143022	NGUYỄN THỊ HOÀI	10/08/86					
20	05143108	LÊ VĂN HOÀNG	05/03/85					
21	05143109	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	31/07/87					
22	05143002	ĐẶNG THỊ HỒNG	12/08/86					
23	05143107	LÊ THỊ BÍCH HỢP	27/06/85					
24	05143073	MAI THỊ HUỆ	25/02/86					
25	05143075	CAO THỊ THANH HUYỀN	21/08/87					
26	05143074	NGUYỄN THỊ LỆ HUYỀN	18/06/87					
27	05143076	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HUYỀN	01/12/86					
28	05143010	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	17/03/86					
29	05143001	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	08/10/84					
30	05143018	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	28/04/86					
31	05143023	TRẦN PHƯƠNG KHÁNH	22/07/87					
32	05143077	NGUYỄN XUÂN KHOA	05/03/85					
33	05143078	LÊ BẢO LÂM	18/10/87					
34	05143079	NGUYỄN VĂN LÂM	09/05/86					
35	05143056	LÂM HỒNG LÊ	16/06/86					
36	05143111	LƯƠNG THỊ NGỌC LIÊN	22/10/87					
37	05143080	NGUYỄN THỊ VŨ LINH	05/08/86					
38	05143045	TRẦN THỊ ÚT LINH	16/07/87					
39	05143112	TRƯƠNG NG TƯỜNG LINH	29/05/87					
40	05143126	VŨ THỊ THÙY LINH	06/10/86					
41	05143042	TÔ THỊ HỒNG LOAN	12/05/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05KM (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05143024	TÔ THỊ MAI	16/08/86					
43	05143003	VÕ NGỌC XUÂN	01/09/86					
44	05143081	MAI THỊ MÃI	15/08/86					
45	05143113	TRẦN THỊ BÌNH	12/08/87					
46	05143012	LÊ DUY MƯU	06/08/87					
47	05143114	LÊ NI NA	12/06/86					
48	05143082	HOÀNG VĂN NAM	22/10/85					
49	05143115	VÕ QUỐC NAM	24/08/87					
50	05143047	LÊ THỊ HỒNG NGÂN	26/02/86					
51	05143083	ĐÌNH THỊ MINH NGỌC	07/11/87					
52	05143025	ĐOÀN NGUYỄN KHÁNH NGỌC	20/09/87					
53	05121029	LƯƠNG TRẦN THẢO NGUYỄN	21/09/87					
54	05143027	PHẠM THỊ NGUYỆT	13/02/87					
55	05143048	PHẠM THỊ ÁNH NGUYỆT	30/05/87					
56	05143086	PHẠM THỊ THANH NHÀN	04/05/87					
57	05143116	PHÙNG QUANG NHẬT	18/06/87					
58	05143087	VÕ THỊ BÉ NHIÊN	06/08/86					
59	05143055	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	26/05/87					
60	05143088	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	03/07/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
 Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05LN (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi RD101

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	04114002	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC ANH	23/12/84					
2	05114050	TRẦN HOÀNG	27/10/87					
3	05114071	NGUYỄN VĂN CHÍ	01/10/84					
4	05114007	NGUYỄN VĂN CHIẾN	01/02/86					
5	05114006	TRẦN VĂN CƯỜNG	03/10/87					
6	05114053	PHAN THỊ MỸ DUNG	20/08/86					
7	05114052	LÊ TIẾN DŨNG	02/12/86					
8	05114078	LÊ VĂN HÂN	02/06/86					
9	05114090	PHAN NGUYỄN HUY HOÀNG	26/03/87					
10	05114016	HOÀNG MAI HƯƠNG	28/12/87					
11	05114095	LÊ ĐÌNH KIẾT	25/07/82					
12	05114098	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	18/10/87					
13	05114099	NGUYỄN THỊ NGỌC LUYẾN	28/10/87					
14	04114028	HUỲNH CHÍ NGHĨA	19/01/85					
15	05114110	VÕ TIẾN PHONG	10/10/86					
16	05114112	NGUYỄN MẠNH QUÂN	04/03/82					
17	05114115	LÊ HOÀNG QUYÊN	10/11/87					
18	05114032	TRỊNH HỒNG QUYÊN	27/10/85					
19	05114031	TRƯƠNG THUY QUYÊN	16/07/87					
20	05114123	TRẦN VĂN THANH	15/07/87					
21	05114034	HỒ VĂN THÀNH	25/04/86					
22	05114126	NGUYỄN VĂN THIẾT	01/01/87					
23	05114002	VÕ ĐẶNG XUÂN THỌ	07/03/86					
24	05114127	NGUYỄN THỊ THU	15/10/88					
25	05114037	CAO DUY THUẦN	29/12/85					
26	05114137	NGUYỄN HUYỀN TRANG	06/08/85					
27	05114136	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	02/09/87					
28	05114003	TRƯƠNG VĂN TY	24/08/86					
29	04114055	TRẦN ĐÌNH VƯỢNG	26/09/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05MT (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV335

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05127017	NGUYỄN THỊ BÌNH AN	30/06/87					
2	05127027	HUỖNH TẤN CANG	23/08/86					
3	05127166	TRẦN KHÁNH DUNG	25/07/87					
4	05127124	TRẦN NGUYỄN NGỌC DŨNG	19/10/87					
5	05127032	TRẦN HỒNG ĐỨC	17/09/87					
6	05127033	VĂN MINH ĐỨC	08/10/86					
7	05127039	TRẦN QUỐC HẠNG	13/04/87					
8	05127034	BÙI THỊ THÚY HẠNG	12/08/87					
9	05127127	PHÙNG THỊ HẠNG	09/02/86					
10	05127002	LÊ CÔNG HIỆP	20/08/86					
11	05127131	LÊ THỊ KHÁNH HÒA	26/06/87					
12	04127076	ĐOÀN THỊ HOÀI	10/10/83					
13	05127036	HUỖNH THỊ THU HƯƠNG	12/10/86					
14	05127164	Y MƠI KBUỜ	15/10/86					
15	05127051	ĐINH THỊ KHA	30/10/86					
16	04127037	PHẠM THỊ KHÁNH	12/03/86					
17	05127135	NGUYỄN HOÀNG LÂM	09/09/86					
18	05127137	NGUYỄN THỊ HOÀI LIÊN	26/06/87					
19	05127003	TRƯƠNG THỊ HUỖNH LIÊU	17/12/86					
20	05127058	PHAN TỐ LINH	04/02/87					
21	05127139	ĐỖ THÀNH LONG	30/06/87					
22	05113032	TRƯƠNG NGỌC LUÂN	01/10/87					
23	05127004	NGUYỄN THỊ MAI	15/05/87					
24	05127140	NGUYỄN MINH	15/02/87					
25	05132065	NGUYỄN LÊ THÀNH NAM	21/09/87					
26	05127005	PHAN THỊ KIỀU NGÀ	16/10/87					
27	05127006	NGÔ THỊ BÍCH NGỌC	26/10/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NHA (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi RD102

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05113001	NGUYỄN THỊ THÚY AN	16/12/87					
2	05113003	PHẠM THỊ LAN ANH	29/04/87					
3	05113030	NGUYỄN THỊ BÉ	20/01/87					
4	05113235	LÊ QUÍ HÒA BÌNH	13/09/86					
5	05113233	NGUYỄN TIẾN BƯỚC	10/12/86					
6	05113046	NGUYỄN THÀNH CÔNG	26/12/85					
7	05113051	TRẦN QUANG CƯỜNG	20/11/85					
8	05113057	LÊ NGỌC ĐIỂM	31/03/87					
9	05113059	PHẠM THỊ DỊU	11/12/86					
10	05113007	NGUYỄN HÀ DUY	05/10/87					
11	05113008	TRẦN THẾ ĐÔNG	28/09/87					
12	05113080	ĐẶNG NGỌC HÀ	17/10/86					
13	05113011	NGUYỄN NGỌC HẠNH	20/10/87					
14	05113088	LÊ THỊ MINH HẢO	07/09/86					
15	05125107	HOÀNG THỊ HIỀN	24/09/86					
16	04113041	NGUYỄN THỊ MAI HOA	08/03/84					
17	03113021	LƯƠNG VĂN HOÀN	04/09/81					
18	04113051	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	10/05/85					
19	05113009	HUYỀN THỊ NGỌC HƯƠNG	07/12/87					
20	05113247	PHẠM CAO KHẢI	01/01/87					
21	05113112	LÊ HOÀNG LÂM	18/12/87					
22	05113114	MAI THANH LIÊM	05/06/87					
23	05113117	NGUYỄN THỊ LOAN	12/03/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NHB (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi RD104

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05113040	NGUYỄN THỊ THÚY AN	13/07/87					
2	05113029	TRẦN THỊ LAN ANH	29/04/87					
3	05113290	TRẦN QUỐC BỀN	10/09/85					
4	05113004	TRẦN THÁI BÌNH	02/07/87					
5	05113291	H' RIM BYÃ	10/09/86					
6	05113047	PHẠM QUANG CÔNG	30/05/86					
7	05113006	ĐÌNH THỊ KIỀU DIỄM	05/09/83					
8	05113058	NGUYỄN ĐỨC DIỄN	16/06/84					
9	05113060	TRẦN THIÊN DUẬT	03/05/86					
10	05113067	HỒ VŨ ĐỒNG	15/06/84					
11	05113079	BÙI TRẦN THU HÀ	05/09/86					
12	05113010	NGUYỄN THỊ HÀ	08/04/86					
13	05113097	ĐÀO THỊ HIỀN	13/02/87					
14	05113101	K' HOA	12/02/85					
15	05113013	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	15/06/84					
16	05113246	HOÀNG NGỌC THẾ HUY	24/02/86					
17	05113077	NGUYỄN VĂN HƯNG	20/02/84					
18	05113107	HUỲNH TẤN KHÁCH	10/10/86					
19	05113031	NGUYỄN KIM KHÔI	10/06/87					
20	05113249	TRƯƠNG HUỲNH ĐỨC LÂM	13/09/87					
21	05113116	HUỲNH THỊ MỸ LOAN	16/05/85					
22	05113118	TRỊNH THÀNH LONG	10/05/83					
23	04113067	CHUNG THÀNH LUÂN	22/10/85					
24	05113227	VÕ VĂN LUYẾN	15/12/84					
25	05113124	LÊ THỊ MAI	01/07/87					
26	05113122	CHU QUANG MẠNH	10/10/82					
27	05113256	LÊ THỊ MẶN	12/10/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NK (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi RD106

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05146001	TRẦN HÀ KIM ANH	06/11/87					
2	05146005	TRẦN QUỐC CHÍNH	18/02/87					
3	05146006	BÙI QUANG DƯƠNG	24/12/87					
4	05146032	LÊ VĂN HẢI	26/04/87					
5	05146002	VƯƠNG THỊ HẰNG	07/10/87					
6	05146034	NGUYỄN NGỌC HIỀN	27/07/86					
7	05146012	NGUYỄN THỊ HOÀN	10/09/86					
8	05146038	DƯƠNG VĂN NAM	01/10/87					
9	05146015	HỒ HỮU NAM	10/12/86					
10	05146016	ĐÀO THỊ THÚY NGÀ	28/03/87					
11	05146017	ĐINH THỊ TUYẾT NHUNG	26/06/86					
12	05146027	PHẠM THỊ TUYẾT SƯƠNG	/ /87					
13	05146021	LÊ THỊ THỦY	18/09/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NT (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV400

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05116003	HÀ VĂN CHÁNH	05/06/85					
2	05116004	LÊ VIỆN CHÍ	20/12/86					
3	05116192	NGUYỄN VĂN CHINH	03/07/86					
4	05116001	HUỲNH TUẤN CƯỜNG	19/06/87					
5	05116002	LÊ ĐỨC CƯỜNG	02/10/84					
6	05116060	HOÀNG NGỌC DIỄM	15/03/86					
7	05116062	ĐẶNG CAO DIỆN	03/05/87					
8	05116065	VĂN ĐÔNG	20/03/87					
9	05116077	LÊ NGỌC HẠNH	29/04/87					
10	05116013	TRẦN DUY HIỆP	05/09/86					
11	05116083	NGUYỄN VĂN HIẾU	06/10/85					
12	05116015	NGUYỄN KIM HOA	29/12/87					
13	05116014	LÊ TRỌNG HOÀNG	02/06/86					
14	05116086	NGUYỄN HUY HOÀNG	08/09/85					
15	05116087	PHAN TẮT HOÀNG	15/11/86					
16	05116016	LÊ CHÍ HON	06/10/86					
17	05116092	VÕ QUỐC HUY	03/04/87					
18	05116073	NGUYỄN VĂN HƯNG	06/04/86					
19	04116024	DANH MINH KHẢI	09/02/85					
20	05117061	NGUYỄN QUỐC KHẢI	19/02/85					
21	05116099	TRƯƠNG HỮU KHUÊ	30/05/87					
22	05141048	NGUYỄN HOÀNG LÂM	15/12/87					
23	05116199	CHẾ HIỂN LÊ	03/05/86					
24	05116105	VÕ THỊ ÁNH LOAN	02/02/87					
25	05116018	DƯƠNG PHI LONG	22/07/86					
26	05116017	BÙI ĐỨC LỢI	25/05/87					
27	05116035	VÕ THỊ BÍCH LUYẾN	17/10/87					
28	05116108	HUỲNH TẠ CÔNG MAI	02/07/88					
29	05116112	PHẠM THỊ HOA MINH	18/11/86					
30	05116114	ĐẶNG QUỐC MỸ	10/02/87					
31	05116222	SƠN KIM MỸ	07/12/84					
32	05116020	LÊ NGUYỄN KIM NGÂN	08/06/86					
33	05116121	NGUYỄN THÀNH NGHĨA	12/05/85					
34	05116022	PHẠM TRỌNG NGHĨA	16/06/83					
35	05116120	PHẠM THỊ THANH NGỌC	30/01/86					
36	05116204	NGUYỄN THÀNH NGUYỄN	29/08/87					
37	05116127	NGUYỄN THUY ÁI NHUNG	21/03/87					
38	05116135	LƯƠNG PHẤN PHẤN	27/02/87					
39	05116138	HUỲNH THANH PHONG	19/07/87					
40	05116186	TRẦN DUY PHONG	16/03/86					
41	05116133	NGUYỄN BÁ PHƯỚC	03/03/88					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05NT (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05116134	TRẦN THỊ PHƯƠNG	16/10/84					
43	05116141	HỒ SỸ SƠN	02/09/86					
44	05116220	DANH CHÍ TÂM	10/02/85					
45	05116023	NGUYỄN ANH TÂM	17/07/86					
46	05116223	ĐỒNG THỊ KIM THANH	15/05/84					
47	05117016	ĐẶNG BÌNH THẠNH	07/12/86					
48	05116154	HUỲNH NHƯ THẢO	12/02/87					
49	05116025	HUỲNH PHƯƠNG THẢO	09/06/87					
50	05116027	VÕ TẤN THỌ	12/07/86					
51	05116160	VŨ THỊ THÚY	22/03/86					
52	05116161	VŨ THỊ THÚY	16/09/86					
53	05116210	ĐẶNG THỊ HUYỀN TRANG	16/06/87					
54	05116036	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	11/08/86					
55	05116028	BÙI QUANG TRUNG	09/11/86					
56	05116169	NGUYỄN THÀNH TRUNG	13/07/85					
57	05116174	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	08/02/87					
58	05116176	TRẦN THỊ BÍCH VÂN	30/03/87					
59	05116177	NGUYỄN QUỐC VIỆT	28/08/87					
60	05116030	NGUYỄN VĂN VIỆT	06/02/87					
61	05116180	LƯU THẾ VĨNH	07/07/87					
62	05116031	VÕ HOÀI VŨ	13/11/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NY (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD201

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	04141004	NGUYỄN THIÊN ÂN	03/01/86					
2	05141009	TRẦN TRUNG CAN	11/10/87					
3	05141057	MAI HỮU CHÍ	18/02/87					
4	05141141	HUỲNH THỊ LỆ DUNG	18/10/87					
5	04141056	TỔNG NGỌC DUNG	28/06/86					
6	05141010	LÊ BÌNH DƯƠNG	22/10/87					
7	05141052	TRẦN ĐẠO	04/10/86					
8	05141013	LÊ THỊ KIM GƯƠNG	29/01/87					
9	05141015	LÊ HUỲNH THANH HẢI	23/08/86					
10	05141045	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	08/10/87					
11	05141046	TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	21/08/87					
12	05141069	NGUYỄN MINH HIỂN	07/09/87					
13	05141077	TRẦN VĂN HÒA	05/01/84					
14	05141074	NGUYỄN THỊ HOÀI	22/02/85					
15	05111025	ĐÀO THỊ THANH HUÊ	02/11/87					
16	05141016	NGUYỄN QUỐC HÙNG	26/10/86					
17	05141018	NGUYỄN ĐẮC HUY	30/07/87					
18	04141060	PHẠM HUY KHOA	08/04/86					
19	05141090	NGUYỄN THỊ THANH LAN	20/08/85					
20	05141175	NGÔ NGỌC LÂM	01/06/86					
21	05141094	TRẦN THỊ LIỄU	10/12/85					
22	05141093	BÙI THỊ THÚY LINH	06/06/87					
23	05141148	LÊ THANH HÀ MY	08/06/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QM (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD203

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05149025	NGUYỄN ĐỨC ANH	03/02/87					
2	05149002	LÊ THỊ NGỌC	01/11/87					
3	05146004	ĐẶNG THỊ	30/03/87					
4	05149034	BÙI THỊ THU	20/02/87					
5	05149035	ĐỖ THỊ THÙY	20/07/86					
6	05149036	PHẠM NGUYỄN MAI	25/10/86					
7	05149003	PHẠM THỊ PHƯƠNG	29/01/87					
8	05149005	NGUYỄN HẢI	13/12/87					
9	05149145	NGUYỄN THỊ HẢI	28/06/87					
10	05149040	LÊ THỊ PHÚC	01/07/87					
11	05149004	NGUYỄN NGỌC	23/11/87					
12	05149050	LÊ ĐÌNH VŨ	01/10/86					
13	05149044	ĐỖ XUÂN	31/07/87					
14	05149117	NGUYỄN THỊ MAI	21/05/87					
15	05149123	NGUYỄN THỊ	10/11/86					
16	05149020	DƯƠNG CÔNG	10/05/87					
17	05149125	LÊ ANH	28/06/86					
18	05149059	NGUYỄN TẤN	14/11/86					
19	05149006	TRẦN NGỌC	21/11/87					
20	05149007	NGÔ THỊ CẨM	20/12/87					
21	05149065	MAI THÀNH	21/03/87					
22	05149008	HOÀNG TIẾN	10/10/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QR (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD301

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05147001	ĐINH TUẤN ANH	10/06/87					
2	05147124	PHẠM QUỐC BẢO	02/10/85					
3	05147037	TRẦN HOÀI BẢO	15/11/87					
4	05147009	NGUYỄN MINH CẢNH	07/05/85					
5	05147002	NGUYỄN TRỌNG DŨNG	22/03/87					
6	05147123	TRẦN DUY ĐẮC	03/01/87					
7	05147003	NGUYỄN KHẮC ĐIỀU	20/07/87					
8	05147012	THÔNG ĐO	18/10/85					
9	05147042	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	12/01/87					
10	05147075	LÊ THỊ HOA	20/02/86					
11	05147074	NGUYỄN THỊ HOÀI	24/07/87					
12	05147005	HUỲNH VĂN HOÀNG	10/10/87					
13	05147014	NGUYỄN THÀNH HOÀNG	19/07/86					
14	05147004	NGUYỄN VĂN HÙNG	09/06/85					
15	05147044	NGUYỄN QUANG HUY	20/11/86					
16	05147040	CAO VIỆT HƯNG	01/01/87					
17	05147076	HUỲNH THANH LAM	06/05/86					
18	05147016	NGUYỄN THỊ LÃNH	08/03/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05SH (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD200

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05126003	HÀ THỊ NHÃ	CA	20/06/87					
2	05126004	NGUYỄN NGỌC	CẨM	05/12/87					
3	05126055	LÊ THỊ MAI	CHÂM	27/09/86					
4	05126057	NGUYỄN CÔNG	CHÍNH	08/04/87					
5	05126002	HỒ VĂN	CƯỜNG	/ /85					
6	05126060	TRẦN QUỐC	DŨNG	19/06/87					
7	05126062	TRẦN PHÚ	DUY	07/08/87					
8	05126128	HOÀNG VĂN	DƯƠNG	20/08/86					
9	05126131	NGUYỄN THỊ	ĐIỆP	20/03/87					
10	05126006	HUỲNH ĐỨC	ĐỊNH	01/05/87					
11	05126160	LĂNG VĂN	ĐỨC	01/02/84					
12	05126063	TRỊNH NGỌC	ĐỨC	05/02/87					
13	05116009	ĐỖ MINH	GIANG	13/06/85					
14	05126065	NGUYỄN THỊ THU	GIANG	27/02/87					
15	05126007	TRƯƠNG SỬ NGỌC	HẶNG	20/01/86					
16	05126009	TRƯƠNG THỊ NGỌC	HÂN	28/11/87					
17	05126011	LÊ THỊ	HIỀN	17/07/87					
18	05126012	ĐÀO THỊ NGỌC	HIỀN	24/12/87					
19	05126070	TRỊNH VŨ	HIỂN	02/01/87					
20	05126013	NGUYỄN PHÚ	HIỆP	18/08/87					
21	05126071	NGUYỄN CHÍ	HIẾU	09/10/87					
22	05126161	BÙI THỊ THANH	HOÀI	03/06/87					
23	05126072	NGUYỄN XUÂN	HOÀN	20/09/87					
24	05126010	LƯU THỊ KHÁNH	HỒNG	01/07/87					
25	05126138	NGUYỄN THỊ BÍCH	HUYỀN	14/07/87					
26	05126014	VŨ THỊ MỘNG	HUYỀN	02/01/86					
27	05126068	VÕ KHÁNH	HƯNG	02/08/87					
28	05126008	ĐINH THỊ THÙY	HƯƠNG	18/08/87					
29	05126067	NGUYỄN TIẾT	HƯƠNG	16/04/87					
30	05126140	LÊ VĂN	KHOA	17/11/87					
31	05126078	TRẦN THẾ ANH	KHOA	01/03/87					
32	05126015	PHẠM NGỌC	KHÔI	11/04/87					
33	05126141	VÕ TRẦN	KIỆN	14/01/87					
34	05126082	TRỊNH THỊ KIM	LIÊN	22/04/87					
35	05126081	HUỲNH VIỆT	LỘC	14/08/85					
36	05126016	NGUYỄN NGỌC	LỢI	04/05/87					
37	05126017	PHAN HỮU	LỢI	26/07/85					
38	05126018	TÔ VĂN	LỢI	19/05/87					
39	05126019	BẠCH NGỌC	MINH	03/05/87					
40	05126048	PHẠM THỊ NGỌC	NGA	04/03/87					
41	05126090	NGUYỄN THỊ TRANG	NHÃ	21/07/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05SH (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05126089	LÊ THỊ NHÀN	06/08/85					
43	05126144	NGUYỄN THỊ HƯƠNG NHÀN	29/11/86					
44	05126093	ĐỖ PHẠM AN NHIÊN	24/04/87					
45	05126046	ĐIỀN THỊ TUYẾT NHUNG	23/10/87					
46	05126095	PHẠM THỊ PHƯƠNG OANH	12/10/87					
47	05126097	TRƯƠNG CÔNG PHÁT	24/04/87					
48	05126024	NGUYỄN THẾ PHƯƠNG	18/12/84					
49	05126099	NGUYỄN HỒNG QUẢNG	12/05/87					
50	05126027	ĐỖ NGỌC QUYÊN	23/10/87					
51	05126127	NGUYỄN VĂN SINH	17/09/87					
52	05126147	HUỲNH THỊ MINH TÂM	09/02/87					
53	05126028	VÕ NGỌC THANH TÂM	30/10/87					
54	05126029	CHU QUANG TẤN	01/09/87					
55	05126102	ĐỖ MINH TẤN	07/04/87					
56	05126106	NGUYỄN HỮU THÁI	02/12/85					
57	05126031	LƯU THỊ THU THẢO	12/05/87					
58	05126032	NGUYỄN BÁ PHƯƠNG THẢO	12/01/87					
59	05113020	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	19/10/87					
60	05126034	HỒ QUANG THẮNG	02/01/87					
61	05126035	NGUYỄN THỊ ĐỨC THI	10/09/87					
62	05126149	HUỲNH NGỌC THỊNH	11/08/87					
63	05126111	NGUYỄN THỊ THOAN	22/12/86					
64	05126030	BÙI VĂN THÔNG	12/06/85					
65	05126036	NGUYỄN THỊ THỦY	/ /86					
66	05126110	PHAN THỊ HỒNG THỦY	05/02/87					
67	05126104	HUỲNH THƯ	15/01/87					
68	05126115	LÊ THỊ THÙY TRANG	15/09/87					
69	05126154	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	16/12/87					
70	05126050	NGUYỄN TRẦN THANH TRANG	10/09/87					
71	05126116	VÕ LÊ THÙY TRANG	09/05/87					
72	05126113	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	11/10/87					
73	05126118	NGUYỄN MINH TRIẾT	26/01/85					
74	05126039	TRẦN VĂN TRƯỜNG	02/04/85					
75	05126038	NG TRƯỜNG NGỌC TÚ	13/06/87					
76	05126040	NGUYỄN HOÀNG ANH TUẤN	23/08/85					
77	05126043	NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN	02/08/87					
78	05126122	PHẠM THỊ THANH VÂN	18/12/87					
79	05126156	NGUYỄN HÙNG VƯƠNG	24/02/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEA (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD303

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123002	LÊ THỊ THÚY AN	02/08/87					
2	06123003	NGUYỄN THỊ THÚY AN	26/07/88					
3	06123007	NGUYỄN ĐẮC QUỲNH ANH	28/10/86					
4	06123008	NGUYỄN NỮ THANH ANH	18/05/87					
5	06123009	NGUYỄN THỊ DIỆU ÁNH	10/12/88					
6	06123010	PHẠM VĂN BẠCH	20/09/86					
7	06123013	PHẠM THỊ BÊN	25/11/88					
8	06123014	NGUYỄN THỊ BỀN	30/11/88					
9	06123017	DƯƠNG THỊ MI CA	14/02/87					
10	06123019	HỒ NGỌC DẠ CHÂU	09/12/87					
11	06123021	CAO NGUYỄN ÁI CHI	26/10/88					
12	06123022	ĐỒNG THỊ KIM CHI	01/12/88					
13	06123023	MAI LAN CHI	23/07/88					
14	06123028	NGUYỄN THỊ THÚY DIỄM	09/07/87					
15	06123036	NGUYỄN THỊ DUNG	22/02/87					
16	06123031	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	27/11/88					
17	06123032	PHẠM THỊ MỸ DUNG	15/11/88					
18	06123039	ĐÀM ĐĂNG DUY	11/07/87					
19	06121020	HOÀNG THỊ HỒNG DUYỀN	20/06/87					
20	06123040	NGUYỄN THỊ KIM DUYỀN	26/08/88					
21	06123043	NGÔ QUANG DƯƠNG	28/10/85					
22	06123044	NGÔ THỊ THÙY DƯƠNG	24/12/88					
23	06123051	TRẦN THỊ ĐÀO	01/03/88					
24	06123052	NGUYỄN THỊ BÍCH ĐIỆP	06/11/88					
25	06123054	LÊ NGỌC ĐOAN	04/05/88					
26	06123056	TRẦN THỊ VÂN EM	20/09/88					
27	06123058	NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG	07/10/87					
28	06123059	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	17/04/87					
29	06123060	TRƯƠNG HỮU NGỌC GIÁU	15/07/88					
30	06123063	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	26/11/87					
31	06123067	TRẦN THỊ HÀ	18/02/88					
32	06123069	VÕ THỊ THU HÀ	06/06/87					
33	06123071	TRƯƠNG THỤY MỸ HẠNH	11/11/88					
34	06123073	VŨ THỊ THU HẠNH	20/11/88					
35	06123076	LÊ THỊ THÚY HẰNG	01/05/87					
36	06123078	VÕ THỊ XUÂN HẰNG	02/03/87					
37	06123079	NGÔ THỊ NGỌC HÂN	30/03/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEB (Nhóm Thi 2) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD402

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123004	PHẠM THỊ THÚY AN	02/09/88					
2	06123005	TRẦN NỮ HOÀNG ANH	11/01/88					
3	06123011	NGUYỄN HOÀI BẢO	01/04/88					
4	06123012	NGUYỄN THỊ ÚT BÉ	19/11/87					
5	06123015	PHAN TRẦM BIÊN	11/06/88					
6	06123016	HẠ THỊ PHƯƠNG BÌNH	14/09/87					
7	06123018	ĐÀM BẢO CHÂU	25/07/88					
8	06123020	LÊ THỊ MỸ CHÂU	08/12/87					
9	06123024	NGUYỄN THỊ CÔNG	12/10/88					
10	06123025	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	20/04/88					
11	06123026	PHẠM NGỌC CƯỜNG	19/02/88					
12	06123037	ĐỖ THỊ THU DUNG	01/10/88					
13	06123035	LÊ THỊ QUỲNH DUNG	16/06/88					
14	06123038	TRẦN THỊ THÙY DUNG	08/08/88					
15	06123030	VÕ THỊ HỒNG DUNG	03/02/88					
16	06123034	VÕ THỊ PHƯƠNG DUNG	22/06/88					
17	06123042	LÊ THỊ NGỌC DƯ	02/05/88					
18	06123048	NGUYỄN THỊ DƯỠNG	22/06/87					
19	06123049	ĐÀO DUY TRANG ĐÀI	21/10/88					
20	06123050	NGUYỄN VĂN ĐÀI	02/05/85					
21	06123055	NGUYỄN THỊ HỒNG EM	25/03/87					
22	06123057	ĐINH THỊ GIANG	02/07/88					
23	06123061	TRƯƠNG THỊ NGỌC GIÀU	30/12/88					
24	06123062	ĐÀO BẠCH HÀ	19/06/87					
25	06123065	HOÀNG THỊ HÀ	20/01/88					
26	06123064	LÂM THỊ PHƯƠNG HÀ	10/10/87					
27	06123070	NGUYỄN MỸ HẠNH	20/10/87					
28	06123072	NGUYỄN THỊ HẠNH	16/03/87					
29	06123077	CAO THỊ TUYẾT HẰNG	20/12/88					
30	06123074	HOÀNG THỊ MINH HẰNG	28/10/88					
31	06123075	LÂM THÚY HẰNG	31/01/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp CD06CS (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi HD201

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05336012	LÊ THỊ LAN ANH	09/02/86					
2	05336017	ĐÀO DUY BẢO	10/06/85					
3	05336020	NGUYỄN VĂN CẢNH	11/01/83					
4	05336023	LÊ VĂN CHÁNH	25/01/85					
5	06336008	TRỊNH NGỌC CHÂU	26/10/85					
6	05336029	NGUYỄN THIÊN CHÍ	28/02/86					
7	06336009	HUỲNH THỊ ĐIỆP CHÚC	01/06/88					
8	06336017	NGUYỄN THỊ ĐIỆP	04/06/86					
9	06336018	PHẠM TẤN ĐOÀN	06/04/88					
10	05336042	NGUYỄN THỊ HÀ	20/01/85					
11	06336035	TRẦN MINH HIỂN	11/11/88					
12	06336040	HỒ VIỆT HÙNG	12/12/88					
13	05336068	PHẠM ĐỨC HUY	10/03/86					
14	05336072	TRẦN MINH HUY	22/03/86					
15	05336061	DƯƠNG VĂN HƯNG	23/11/86					
16	06336135	HUỲNH ĐĂNG KHOA	29/02/88					
17	05336082	NGUYỄN NHƯ KHOA	01/02/85					
18	06336044	NGUYỄN THỊ ANH KHUÊ	10/09/88					
19	06336051	LÊ KIM LIỄU	13/12/87					
20	05336112	LÊ THỊ NGHIÊN	26/01/85					
21	05336117	TRẦN ĐĂNG NGUYỄN	31/10/87					
22	06336070	NGUYỄN THỊ THANH NHÀNG	11/01/88					
23	05336140	NGUYỄN BẢO PHONG	03/09/85					
24	06336080	PHAN NGUYỄN HOÀNG PHONG	12/03/88					
25	06336086	ĐÀO THỊ PHƯỢNG	28/08/87					
26	05336151	TRẦN ANH TÂN	30/10/86					
27	05336163	NGUYỄN THỊ THẨM	05/05/86					
28	05336164	PHẠM NGỌC THẮNG	23/10/85					
29	06336104	NGUYỄN HỮU THUẬT	15/09/87					
30	06336105	NGUYỄN ĐỨC THỨ	02/03/87					
31	06336110	HUỲNH TRƯỜNG TÍN	09/01/88					
32	06336118	PHAN ĐĂNG QUANG TRUNG	10/02/88					
33	06336133	TRẦN THỊ HOÀNG YẾN	08/04/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp CD06TH (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi HD202

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05329005	NGUYỄN QUỐC AN	09/07/87					
2	05329009	TRẦN TIẾN CHUNG	15/01/87					
3	06329004	HỒ CÔNG DANH	10/09/88					
4	05352002	LÂM ĐẠI	29/07/83					
5	05329028	NGUYỄN VĂN HUY	09/08/86					
6	06329012	TRẦN TUẤN KIẾT	29/08/88					
7	06329013	NGUYỄN THỊ THANH KIỀU	02/02/86					
8	06329014	NGUYỄN LƯƠNG KỶ	10/05/88					
9	05329034	HÀ VĂN LÂN	15/01/86					
10	06329015	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	20/09/88					
11	06329016	TRẦN VĂN MINH	10/12/87					
12	05329090	NGÔ SƠN NGUYỄN	27/02/86					
13	05329056	LÊ TRÚC PHƯƠNG	/ /86					
14	06329030	TRƯƠNG NGỌC QUÝ	10/11/87					
15	06329018	NGUYỄN NGỌC SÂM	14/11/88					
16	06352003	NGUYỄN ANH TÀI	24/04/88					
17	05329076	LÊ VĂN TINL	12/03/87					
18	06329022	NGUYỄN HUỲNH NGỌC TRÂM	22/07/88					
19	05329079	NGUYỄN ĐỊNH TÚ	14/11/87					
20	06329024	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	23/02/88					
21	06329029	TRẦN THÀNH VINH	27/03/88					
22	05329089	PHƯƠNG BẢO YẾN	27/08/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05AVQ (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi HD203

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05128006	TRẦN THỊ LAN ANH	07/04/87					
2	05128007	HỒ THỊ NGUYỆT ÁNH	02/11/87					
3	05128008	VÒNG SỎI BÌNH	25/05/87					
4	05128009	TRẦN THỊ NGỌC CẨM	12/03/87					
5	05128012	NGUYỄN THỊ MỸ CHÂU	30/11/87					
6	05128013	VÕ TRÂN CHÂU	14/11/86					
7	05128015	ĐINH DIỆU CHINH	17/04/87					
8	05128120	LÊ HUY DU	27/07/87					
9	04128148	NGUYỄN THỊ DUNG	20/05/85					
10	05128019	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	03/10/86					
11	05128017	PHAN ĐỖ TRÍ DŨNG	08/09/87					
12	05128025	GIANG HOÀNG HÀ	09/01/87					
13	05128027	TRẦN HỒNG HÀ	16/03/87					
14	05128028	PHẠM MẠNH HẢI	02/08/87					
15	05128029	TRƯƠNG THỊ THÚY HẠNH	08/11/87					
16	05128109	LÂM THÚY HẰNG	02/10/87					
17	05128024	NGUYỄN VĂN HÂN	01/07/87					
18	05128033	TRẦN THỊ HIỀN	15/10/86					
19	05128036	ĐÀO HỮU HOÀNG	20/10/86					
20	05128037	VŨ ĐỨC HOÀNG	19/03/87					
21	05128031	ĐOÀN THỊ THU HỒNG	18/03/86					
22	05128039	NGUYỄN NGỌC HUY	06/09/86					
23	05128023	PHẠM QUỐC HƯNG	11/03/87					
24	05128040	NGUYỄN ĐĂNG KHANG	28/05/87					
25	05128041	NGUYỄN THUY HOÀI KHANH	22/10/87					
26	05128042	DƯƠNG THÚY KIỀU	28/02/87					
27	05128110	NGUYỄN MAI HOÀNG KIM	09/09/86					
28	05128045	NGÔ THỊ NGỌC LAN	15/07/87					
29	05128047	ĐINH THỊ KIỀU LINH	22/10/86					
30	05128051	VĂN THỊ LOAN	12/10/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CC (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi HD205

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05119027	HỒ HOÀI BẢO	17/03/80					
2	05119002	PHẠM NGỌC CHÂU	25/06/84					
3	05119028	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHI	24/12/87					
4	05119029	NGUYỄN HỒNG DANH	05/11/84					
5	05119030	NGUYỄN VĂN DẪN	24/12/86					
6	05119031	NGUYỄN VĂN DŨNG	10/01/85					
7	05119003	TRẦN QUỐC DŨNG	10/09/85					
8	05119080	VŨ MẠNH DŨNG	04/08/87					
9	05119004	NGUYỄN HOÀNG ĐẠI	22/04/87					
10	05119024	BÙI TIẾN ĐẠT	02/01/85					
11	05119019	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	07/04/86					
12	05119005	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	23/05/87					
13	05119023	PHẠM THÀNH ĐẠT	19/01/86					
14	05119025	TRẦN MẠNH ĐOẠT	13/10/86					
15	05119076	NGUYỄN VĂN ĐỨC	07/05/86					
16	05119006	CAO THIÊN HẢI	10/01/85					
17	05119036	HUỲNH THỊ THU HIỀN	04/10/87					
18	05119037	HUỲNH TUẤN HIỀN	30/08/85					
19	05119038	TRẦN QUANG HIỆP	05/05/87					
20	05119008	NGUYỄN VĂN HIẾU	14/07/87					
21	05119035	NGUYỄN TẤN HÌNH	14/03/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CK (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi PV217

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05118040	CAO MINH CƯƠNG	04/11/84					
2	05118028	NGUYỄN ĐỨC DUY	29/09/86					
3	05118029	MAI THANH DUYÊN	10/11/86					
4	05118002	NGUYỄN HỒ ĐIỆP	08/12/86					
5	05118030	NGUYỄN CÔNG HIỂN	17/02/87					
6	05118031	PHẠM ĐẠI HIỆP	13/04/87					
7	05118046	PHAN NGUYỄN HIẾU	13/10/87					
8	05118050	TRẦN NGUYỄN MINH HOÀNG	08/01/86					
9	05118009	ĐÀM TRÍ HON	26/07/87					
10	05118042	NGUYỄN HOÀNG HON	19/07/87					
11	05118044	NGUYỄN TIẾN HÙNG	17/12/86					
12	05118004	ĐÀO VĨNH HƯNG	26/07/86					
13	05113108	BÙI MẠNH KHANG	19/01/86					
14	05118011	PHẠM TRUNG KIÊN	19/06/86					
15	05118053	PHẠM XUÂN NAM	01/01/84					
16	04118029	TRẦN ĐIỆP THANH NGUYỄN	30/04/85					
17	05118057	TẠ MINH NHẬT	24/03/86					
18	05118013	TRẦN PHI NHO	27/01/86					
19	05118056	NGUYỄN VĂN NHON	28/02/79					
20	05118033	NGUYỄN THANH PHONG	09/07/85					
21	05118017	VÕ DUY HOÀNG PHÚ	12/01/86					
22	05118058	LÊ BÁ KHÁNH PHƯƠNG	23/08/87					
23	05118014	NGUYỄN DUY PHƯƠNG	16/09/84					
24	05118020	HỒ VĂN QUẢNG	15/04/85					
25	05118019	NGÔ HOÀNG QUÂN	14/07/87					
26	05118022	NGUYỄN THANH SANG	07/10/86					
27	05118021	NGUYỄN THANH SƠN	10/10/85					
28	05118063	NGUYỄN MINH TÂN	12/01/86					
29	05118039	K TEM	24/03/79					
30	05118067	TRẦN ĐỨC THIÊN	08/10/87					
31	05118035	VÕ HOÀNG THỊNH	20/03/87					
32	04118033	TRỊNH ĐÀM NAM TIẾN	28/04/86					
33	05118037	HUYỀN MINH TRANG	18/03/87					
34	05118026	NGUYỄN TRIỀU	01/05/87					
35	05118070	ĐÀO THANH TRUYỀN	12/08/86					
36	05118025	LÊ QUANG TRƯỜNG	16/12/84					
37	05118036	NGUYỄN THANH TÚ	20/02/86					
38	05118034	ĐÀO LÊ ANH TƯỜNG	24/08/87					
39	04118019	NGUYỄN VĂN VINH	07/09/86					
40	05118074	TRẦN ĐÌNH VŨ	20/10/86					
41	05118075	NGUYỄN VUI	19/08/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Còi Thi 1 _____

Cán Bộ Còi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CN (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi PV219

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05111066	VŨ ĐÌNH AN	11/04/86					
2	05111009	NGUYỄN ĐÌNH CĂN	09/02/85					
3	05111015	NGUYỄN THANH CHIÊU	02/10/87					
4	05111071	VŨ CHUNG CHÍNH	30/01/86					
5	05111014	VŨ VĂN CƯỜNG	01/09/87					
6	05111002	TRẦN TIẾN ĐẠI	07/03/86					
7	05111017	PHÙNG ĐẠT	01/12/87					
8	05111021	TRẦN HỒNG HÀ	16/07/87					
9	05111003	TRẦN DUY HẢI	01/03/87					
10	05111010	PHẠM CÔNG HUỲNH	20/05/84					
11	05111028	LÊ QUỐC KIẾT	22/06/86					
12	05111004	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	26/11/86					
13	05111078	PHÍ THỊ NGÂN	10/02/85					
14	05111006	NGUYỄN THỊ NGỌC NGON	17/03/87					
15	05111061	NGUYỄN THỊ MỸ NỮ	20/12/85					
16	05111084	HỒ TẤN QUỐC	08/09/87					
17	05111086	DƯƠNG VĂN THÔNG	26/10/87					
18	05111048	BÙI ĐỨC TIẾN	13/08/86					
19	05111090	NGUYỄN HẢI TRÀ	23/07/87					
20	05111091	LÂM THỊ XUÂN TRANG	10/05/85					
21	05111093	TRẦN ĐÌNH TRÍ	15/10/87					
22	05111092	NGUYỄN HỮU TRỌNG	30/06/87					
23	05111050	VŨ THANH TRÚC	05/11/87					
24	05111089	ĐÀO MẠNH TÚ	16/09/87					
25	05111008	ĐÌNH QUANG TUẤN	01/04/86					
26	05114138	NGUYỄN MINH TUẤN	25/08/86					
27	05111064	LÊ VI	25/11/86					
28	05111095	ĐỖ VĂN VỸ	02/06/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DC (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi PV225

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05151001	ĐINH LÊ VIỆT ANH	15/12/87					
2	05151002	NGUYỄN THỊ HUỖNH ANH	22/07/87					
3	05151042	PHẠM THỊ KIM ANH	28/10/87					
4	05151043	LÊ PHƯỚC THANH BÌNH	16/02/85					
5	05151003	TRẦN VĂN DŨNG	04/09/86					
6	05151044	PHẠM DUY	29/07/86					
7	05151004	HỒ MINH ĐỨC	03/12/86					
8	05151005	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	24/12/86					
9	05151008	LÊ HỮU HẬU	14/05/85					
10	05151009	THÁI VĂN HOÀI	20/09/83					
11	05151006	NGUYỄN QUỐC HỘI	19/04/87					
12	05151007	TRỊNH QUANG HƯNG	06/03/87					
13	05151010	LÊ MINH KHẢI	23/11/87					
14	05151011	NGUYỄN MINH KHÁNH	06/08/85					
15	05151012	PHẠM THÙY LINH	28/08/86					
16	05151015	ĐẶNG QUANG MINH	08/12/86					
17	05151016	VÕ THỊ NGÀ	21/07/87					
18	05151041	KHUU MINH NGỌC	13/07/86					
19	05151017	NGUYỄN DƯƠNG TRÍ NGUYỄN	03/10/87					
20	05151019	NGUYỄN VĂN NHÀNG	28/03/87					
21	05151020	NGUYỄN PHẠM MINH NHẬT	21/01/87					
22	05151018	TRẦN THỊ LỆ NHƯ	22/03/86					
23	05151021	LƯU ĐỨC VĨNH NHỰT	18/08/86					
24	05151045	NGUYỄN TIẾN PHÁT	28/09/87					
25	05113295	PHẠM ĐÌNH PHƯỚC	/ /86					
26	05151023	NGUYỄN HỮU DUY QUANG	24/03/87					
27	05151026	LÝ MINH SANG	14/12/84					
28	05151027	NGUYỄN ĐÌNH SINH	01/08/87					
29	05151024	HOÀNG THÁI SƠN	06/12/85					
30	05151025	TRỊNH THANH SƠN	28/09/87					
31	05151046	LÊ ĐÌNH TÂN	19/05/86					
32	05151047	HUỖNH THỊ THẮI	12/08/87					
33	05151031	LÊ HIỀN THUẬN THẢO	11/12/85					
34	05151030	VÕ THỊ MINH THƠ	21/09/86					
35	05151034	PHẠM XUÂN THU	30/09/86					
36	05151033	NGUYỄN VĂN THỤ	01/02/86					
37	05151036	HUỖNH PHƯỚC TOÀN	14/11/87					
38	05151035	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	18/02/87					
39	05151038	NGUYỄN YẾN VI	02/05/87					
40	05151039	HỒ HOÀI VŨ	12/12/85					
41	05151040	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	02/03/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DTH (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi PV223

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	04130124	TRẦN THỊ MAI ANH	10/08/85					
2	05130005	NGUYỄN CÔNG BÌNH	20/04/87					
3	05130010	NGUYỄN THỊ NGỌC CẨM	02/05/85					
4	05130012	LÊ THỊ KIM CHI	22/02/87					
5	05130119	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	16/04/87					
6	05130014	TRẦN THỊ DIỄM	26/12/87					
7	05130022	PHẠM HOÀNG ĐÀN	29/08/87					
8	05130024	PHẠM HOÀNG ĐẠT	05/11/86					
9	05130026	LÊ HOÀNG THANH ĐOAN	15/06/87					
10	05130031	TRỊNH THỊ NGỌC HÀ	24/09/86					
11	05130033	LÊ THỊ MỸ HẠNH	23/07/87					
12	05130041	HUỲNH PHÚC HÒA	05/02/86					
13	05130030	PHẠM THỊ NGỌC HON	30/05/87					
14	05130029	NGUYỄN VIỆT HƯNG	17/10/87					
15	05130136	TRẦN BẢO HƯNG	13/08/87					
16	05130046	ĐÀO DUY KHANH	25/02/87					
17	05130142	NGUYỄN VĂN KHIÊM	22/08/87					
18	05130143	CAO VĂN KIÊN	11/03/85					
19	05130052	NGUYỄN THỊ HỒNG LIỄU	30/10/86					
20	05130055	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	10/01/85					
21	05116021	LÊ THỊ TRÚC NGỌC	04/04/87					
22	05130115	NGUYỄN THỊ HỒNG NHIÊN	24/04/85					
23	05130066	LÊ THỊ HUỲNH NHƯ	17/07/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DTM (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV315

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05130001	NGUYỄN THANH AN	14/01/87					
2	05130009	NGUYỄN MINH CẢNH	12/09/86					
3	05130013	NGUYỄN THỊ KIM CHI	02/10/87					
4	05130006	NGUYỄN THÀNH CÔNG	16/10/87					
5	05130007	NGUYỄN CƯỜNG	22/11/87					
6	05130008	TRẦN QUỐC CƯỜNG	03/01/85					
7	05130015	DƯƠNG HOÀNG DŨNG	20/08/86					
8	05130016	LÊ BÁ TIẾN DŨNG	25/02/87					
9	05130023	NGUYỄN HỮU ĐẠT	16/02/87					
10	05130025	TRỊNH XUÂN ĐẠT	10/09/87					
11	05125100	VŨ HOÀNG GIANG	12/07/87					
12	05130032	TRẦN DUY HẢI	15/04/86					
13	05130037	NGUYỄN VĂN HIỀN	20/10/87					
14	05130038	ĐẶNG VIỆT HOÀNG	10/09/86					
15	05130039	LÊ THANH HOÀNG	05/03/87					
16	05130040	TRẦN QUỐC HOÀNG	01/01/87					
17	05130139	VŨ MINH HOÀNG	04/01/87					
18	05130034	LÊ LONG HỒ	11/03/87					
19	05130045	LƯƠNG TRÍ KHẢI	16/04/87					
20	05130043	HÀ VI KHƯƠNG	14/10/87					
21	05130044	NGUYỄN TRẦN KHƯƠNG	15/06/87					
22	05130047	NGUYỄN TRUNG KIÊN	14/12/87					
23	05130048	HUỲNH TRÚC LÂM	28/09/87					
24	05130051	GIP NHẬT LINH	20/01/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DY (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi HD301

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05142001	LÊ TRẦN THÁI ANH	21/11/87					
2	05142115	CHÂU NGỌC ÁNH	02/07/86					
3	05142002	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	08/02/85					
4	05142003	ĐOÀN MINH CÔNG	22/05/87					
5	05142046	LÊ NGỌC DIỆP	04/11/85					
6	05116005	LƯƠNG THỊ DUNG	02/02/86					
7	05142004	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	26/12/87					
8	05142098	VÕ THANH DUY	12/11/86					
9	05142005	PHAN THỊ PHƯƠNG ĐÔNG	13/08/85					
10	05142056	PHAN NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	26/05/86					
11	05142058	NGUYỄN HỮU HIỆP	12/12/86					
12	05142008	NGUYỄN HỮU HIẾU	30/08/86					
13	05142061	LÊ THỊ THANH HUYỀN	21/10/87					
14	05142006	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	24/08/84					
15	05142103	LÊ ANH KIẾT	12/04/87					
16	05142065	LÊ VĂN KỶ	09/09/87					
17	05142009	ĐINH THỊ THANH LAN	03/08/86					
18	05142010	NGUYỄN THỊ LAN	16/03/84					
19	05142011	LÊ QUANG LIÊM	12/01/85					
20	05142104	LÂM THỊ ÁI LINH	29/03/87					
21	05142037	NGUYỄN THỊ HẢI LINH	12/07/87					
22	05142105	VÕ VĂN LUẬN	15/04/87					
23	05142072	LÊ HOÀNG THANH MY	30/10/87					
24	05142106	PHẠM THỊ NHI MỸ	12/11/87					
25	05111079	HỨA MINH NGUYỄN	15/10/87					
26	05142073	PHAN HẠNH NGUYỄN	03/02/87					
27	05142108	PHẠM HOÀNG THU NGUYỆT	11/04/85					
28	05142015	PHAN HỮU DANH NHÂN	09/03/87					
29	05142016	LÊ THỊ KIM NHỚ	/ /85					
30	05142017	NGUYỄN THỊ MINH NHUNG	05/01/87					
31	05142020	TÔ NGUYỄN XUÂN PHONG	20/07/86					
32	05142019	PHẠM HỮU PHƯỚC	22/03/86					
33	05142018	LÊ THỊ TRÚC PHƯƠNG	01/12/86					
34	05142021	VŨ TRỌNG QUAN	12/12/87					
35	05142022	ĐINH THỊ PHƯƠNG THẢO	17/05/87					
36	05142084	HUYỀN HỮU THỂ	12/07/86					
37	05111047	NGUYỄN QUANG THUẬN	08/08/87					
38	05142085	PHẠM THANH THUẬN	10/11/87					
39	05142038	TRẦN THỊ THANH THỦY	05/12/87					
40	05142023	VŨ THỊ THÚY	19/07/86					
41	05142081	LƯU NGUYỄN MINH THƯ	19/03/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DY (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05142024	NGUYỄN BÌNH THIÊN TIÊN	10/10/87					
43	05142028	HUỲNH VĂN TÍN	14/04/85					
44	05142092	TRẦN BẢO TÍN	14/10/85					
45	05142086	PHẠM TẤN TOÀN	19/08/86					
46	05142032	NGÔ THỊ MỸ TRANG	20/02/86					
47	05115057	VŨ THỊ THU TRANG	18/12/86					
48	05142089	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRÂM	08/01/87					
49	05142026	NGUYỄN MINH TRÍ	04/03/86					
50	05142112	BA VĂN TRƯỜNG	02/12/86					
51	05142097	PHẠM THỊ MỸ TÚ	15/01/86					
52	05142027	HUỲNH NỮ THANH TUYẾN	21/11/86					
53	05142029	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	28/12/86					
54	05142034	NGUYỄN PHƯƠNG VÂN	10/03/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05HH (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV323

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05125001	NGUYỄN THẾ AN	05/08/86					
2	05139002	NGUYỄN THỊ NGỌC	BÍCH	13/11/87				
3	05139001	CHỐNG KIM	BÌNH	12/09/87				
4	05139059	ĐÌNH THÁI	BÌNH	24/04/86				
5	05139003	NGUYỄN HOÀNG	CHÂU	20/08/87				
6	05139004	TRỊNH QUẾ	CHÂU	27/02/86				
7	05139006	ĐỖ THỊ ÁNH	CHÍNH	22/09/87				
8	05139063	A BU BA	CƠ	14/03/86				
9	05139007	TRƯƠNG THỊ THÚY	DIỄM	19/07/86				
10	05142035	HỒ VĂN	ĐỢI	19/03/85				
11	05139076	HỒ THỊ THU	HÀ	28/02/86				
12	05139012	CAO THỊ	HẬU	28/12/87				
13	05139013	LÂM TRÍ	HIẾU	24/08/87				
14	05139087	ĐÌNH KHẮC	HOÀNG	25/08/87				
15	05139093	PHÚC VẤN	HUY	30/04/84				
16	05139018	NGUYỄN THỊ NGỌC	LAN	/ /85				
17	05139053	ĐẶNG THỊ MỸ	LỆ	01/07/87				
18	05139019	NGUYỄN NGỌC	LỢI	25/10/87				
19	05139108	NGUYỄN PHƯƠNG	MAI	07/04/87				
20	05139115	HOÀNG CÔNG	NGUYỄN	12/01/87				
21	05139025	TRẦN PHONG	NHÃ	29/04/87				
22	05139120	CAO THỊ HỒNG	NHI	13/05/87				
23	05139054	NGUYỄN HỮU	PHÚC	20/02/87				
24	05139026	NGUYỄN KIM	QUÂN	04/01/87				
25	05139028	LÊ MINH	QUỐC	19/11/87				
26	05139029	NGUYỄN THANH	SƠN	06/02/87				
27	05139032	NGUYỄN VĂN TẤN	TÀI	19/10/86				
28	05139030	NGÔ HUỖNH MINH	TÂM	26/10/87				
29	05139031	PHAN HOÀNG	TÂM	02/06/87				
30	05139037	TRẦN QUANG	THÁI	01/03/86				
31	05139039	KIM THỊ	THANH	09/08/86				
32	05139192	NGÔ THÁI	THANH	06/01/87				
33	05139040	NGUYỄN HUY	THANH	20/01/87				
34	05139035	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	15/07/87				
35	05139034	NGUYỄN THỤY THANH	THẢO	17/07/87				
36	05139036	TRẦN ĐÌNH	THẢO	17/11/85				
37	05139038	LƯU HỒNG	THẨM	08/03/87				
38	05139147	NGUYỄN TẤN	THỊNH	24/12/87				
39	05139205	VÕ HỮU	THỊNH	18/10/87				
40	05139033	LÂM DUY	THÔNG	26/07/87				
41	05139042	VŨ HOÀNG LYNH	THY	04/03/87				

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05HH (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05139045	HỨA HOÀNG TIẾN	03/10/87					
43	05139158	NGÔ MINH TRÍ	12/11/87					
44	05139043	DIỆP THANH TÙNG	31/01/87					
45	05139055	TÔ NHẬT TUYẾN	10/07/87					
46	05139046	TRƯƠNG THỊ LAN VI	17/06/86					
47	05139048	LÝ HOÀNG VŨ	20/10/87					
48	05139204	ĐỖ THỊ XUÂN VUI	10/10/86					
49	05139051	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	27/06/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KE (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi HD303

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05123001	TRẦN THỊ THÚY AN	09/06/87					
2	05123003	ĐOÀN THỊ KIM ANH	05/09/86					
3	05123004	TRẦN THỊ KIM ANH	20/10/87					
4	05123005	TRẦN THỊ ÁNH	10/02/86					
5	05123006	ĐÌNH THỊ BÌNH	20/12/86					
6	05123173	LÂM CHANH	/ /83					
7	05123100	TRẦN NGUYỄN VÂN CHÂU	24/07/87					
8	05123160	NGÔ LINH CHI	30/07/87					
9	05123007	NGUYỄN THỊ HỒNG CHI	28/09/87					
10	05123085	NGUYỄN THỊ KIM CHI	01/03/85					
11	04123007	NGUYỄN THỊ TUYẾT CHI	11/11/85					
12	05123086	CAO THỊ LỆ DIỄM	10/02/87					
13	05123103	NGUYỄN THỊ DIỆN	14/12/85					
14	05123008	ĐỖ THỊ THÙY DUNG	20/12/87					
15	05123087	LÊ THỊ MỸ DUNG	01/06/87					
16	05123104	NGUYỄN NGỌC DUNG	03/12/87					
17	05123088	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	03/10/87					
18	05123089	TRẦN THỊ THÙY DUNG	17/09/85					
19	05123009	ĐẶNG THỊ XUÂN DUYỀN	09/11/87					
20	05123010	TRỊNH THỊ DUYÊN	24/06/87					
21	05123102	PHAN THỊ THÙY DƯƠNG	18/05/85					
22	05123011	LÊ THỊ HƯƠNG GIANG	08/10/87					
23	05123163	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	13/05/86					
24	05123107	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HÀ	26/10/87					
25	05123014	NGUYỄN THỊ THU HÀ	24/03/86					
26	05123108	PHẠM THÚY HÀ	07/12/86					
27	05123015	PHÙNG THỊ HÀ	14/11/86					
28	05123109	TRẦN THỊ NHỊ HÀ	29/10/86					
29	05123016	NGUYỄN TRÍ HÀI	21/05/86					
30	05123017	NGUYỄN THỊ HẢI	24/12/86					
31	05123019	ĐỖ THỊ HỒNG HẠNH	30/07/87					
32	05123111	LÊ THỊ MỸ HẠNH	26/07/87					
33	05123090	NGUYỄN HỒNG HẠNH	20/12/87					
34	05123020	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	09/07/87					
35	05123112	PHÍ THỊ HẠNH	24/04/87					
36	05123106	TÔ THỊ THU HẰNG	17/08/87					
37	05123022	NGUYỄN TRẦN THẢO HIỀN	06/09/87					
38	05123023	PHẠM THỊ HIỀN	15/02/86					
39	05123024	HỒ THỊ CÚC HOA	16/05/87					
40	05123115	HUỲNH PHAN KHÁNH HÒA	11/04/87					
41	05123021	NGUYỄN THỊ HỒNG	02/09/86					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05KE (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05123025	TRẦN THỊ HỒNG	HUỆ	16/04/87					
43	05123116	LÊ VĂN	HUY	10/09/84					
44	05123117	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	14/10/86					
45	05123118	PHAN DIỄM	HUYỀN	14/08/86					
46	05123026	PHAN NGUYỄN THANH	HUYỀN	26/10/87					
47	05123119	TRẦN THỊ THANH	HUYỀN	08/02/86					
48	05123161	HỒ THỊ LIÊN	HƯƠNG	24/03/86					
49	05123013	PHẠM THỊ THU	HƯỜNG	20/07/86					
50	05123120	NGUYỄN THỊ BẢO	KHUYỀN	21/02/86					
51	05123174	LÊ THỊ MỸ	KIỀU	/ /					
52	05123029	VŨ BẠCH TUYẾT	LAN	07/06/87					
53	05123166	DƯƠNG THỊ	LỆ	26/11/87					
54	05123125	NGUYỄN THỊ	LỆ	05/10/86					
55	05123122	BÙI THỊ TRÚC	LINH	30/01/86					
56	05123123	LÊ THỊ MỸ	LINH	09/05/87					
57	05123030	NGÔ THỊ MỸ	LINH	23/07/85					
58	05123031	NGUYỄN THẢO MAI	LINH	11/04/86					
59	05123124	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	02/09/87					
60	05123032	PHẠM HÀ TRÀ	LINH	21/11/87					
61	05123033	TRƯƠNG HỒNG	LINH	02/06/87					
62	05123126	CHÂU THỊ KIM	LOAN	16/04/87					
63	05123028	TRẦN THỊ	LƯỢT	11/11/86					
64	05123035	ĐỖ THỊ CẨM	LY	19/10/87					
65	05123091	TỔNG THỊ MAI	LY	31/05/86					
66	05123036	TRẦN THỊ NGỌC	MAI	01/02/87					
67	04123046	ĐỖ THỊ TUYẾT	MINH	07/03/86					
68	05123037	PHẠM THỊ TRÀ	MY	09/07/87					
69	05123127	PHAN THỊ HỒNG	MY	01/01/87					
70	05123038	THÁI THỊ TRÀ	MY	22/08/86					
71	05123130	NGUYỄN THỊ HẠNH	NGA	29/10/86					
72	05123041	TRẦN THỊ THẢO	NGA	18/06/87					
73	05123129	NGUYỄN THỊ THU	NGÀ	13/07/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KT (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV335

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05120078	HOÀNG THỊ ANH	18/11/87					
2	05120077	TRƯƠNG THỊ LAN	13/12/87					
3	05120001	VÕ THỊ LAN	01/10/87					
4	05120074	CHÂU QUỐC HỒNG	26/09/87					
5	05120002	QUAN MINH QUỐC	26/04/87					
6	05120043	PHẠM THỊ CẢI	22/05/85					
7	05120030	LƯU VĂN CHÁNH	28/05/87					
8	05120060	NGUYỄN THỊ TÙNG	12/10/87					
9	05120029	LÊ ĐÌNH CƯƠNG	04/11/87					
10	05120042	BÙI THẾ CƯỜNG	07/12/87					
11	04120008	TRẦN LÊ THÂN DÂN	09/04/83					
12	05120080	BÙI NGỌC DIỄM	06/06/87					
13	05120082	BÙI THỊ ĐOAN DUNG	11/06/86					
14	05120061	LÊ THỊ TÚ DUNG	20/01/85					
15	05120081	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	12/04/87					
16	05120031	LÊ ANH DUY	05/10/86					
17	05120044	NGHIÊM THÙY DƯƠNG	27/04/85					
18	05120079	PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	11/01/87					
19	05120045	NGUYỄN THỊ ĐÀO	02/06/87					
20	05120046	CAO MINH HẢI	02/08/85					
21	05120004	NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH	20/08/87					
22	05120062	LÊ TRỌNG HIẾU	05/05/85					
23	05120063	TRẦN DUY HIẾU	07/10/86					
24	05120048	HUỲNH THỊ HOA	27/12/85					
25	05120033	HUỲNH VĂN HOÀN	19/08/87					
26	05120006	NGUYỄN THANH HOÀNG	16/12/87					
27	05120005	NGUYỄN NGỌC HỔ	07/12/86					
28	05120086	NGUYỄN THỊ MINH HỒNG	30/01/87					
29	05120007	ĐÌNH THỊ TRÚC HUỆ	13/10/86					
30	05120047	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	20/11/86					
31	05120084	PHẠM THỊ THANH HƯƠNG	15/04/86					
32	05120088	ĐỖ ĐÌNH KHƯƠNG	28/10/87					
33	04120037	TRẦN HÀO KIỆT	23/05/80					
34	05120089	ĐẶNG THỊ NGỌC KIỀU	08/09/86					
35	05120034	HUỲNH THỊ THÚY KIỀU	19/09/86					
36	05120090	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	09/12/87					
37	05120127	LƯƠNG THỊ LÀNH	02/04/87					
38	05120093	PHẠM NGỌC ÁI LINH	15/05/87					
39	05120094	TRẦN THỊ THÚY LOAN	29/05/87					
40	05120009	NGUYỄN XUÂN LỘC	10/11/86					
41	05120095	PHAN THỊ HỒNG LUÂN	15/01/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KT (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05120126	NGUYỄN THỊ LY	10/08/84					
43	05120096	NGUYỄN THỊ MAI	02/08/86					
44	05120097	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	05/09/86					
45	05120010	NGUYỄN THỊ THÙY MIÊN	27/08/84					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NL (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV400

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05137115	TRẦN QUỐC BẢO	15/01/86					
2	05137035	ĐÌNH CÔNG BÌNH	06/09/86					
3	05137114	HÀ SON BÌNH	25/02/87					
4	05137034	LÝ BÌNH	18/10/86					
5	05137022	TỔNG KIM BÌNH	05/05/85					
6	05137024	TRẦN THANH BÌNH	01/05/86					
7	05137025	NGUYỄN VĂN CHẤN	15/02/86					
8	05137002	TỔNG NGUYỄN CHÍ CÔNG	23/09/87					
9	05137036	ĐẶNG QUỐC CƯỜNG	25/06/87					
10	05137037	PHẠM QUỐC CƯỜNG	21/10/86					
11	05137040	TRẦN HOÀNG DŨNG	19/10/87					
12	05137042	LÊ NGUYỄN DỰ	03/07/86					
13	05137116	LÊ BÌNH DƯỠNG	13/05/87					
14	05137111	NGUYỄN THẾ ĐÌNH	29/04/85					
15	05137031	NGUYỄN THỊ KIM ĐỒNG	20/12/87					
16	05137046	DƯƠNG HẢI	22/05/87					
17	05137044	MAI ĐÌNH HẢI	18/09/85					
18	05137045	MAI THANH HẢI	12/12/85					
19	05137118	MAI THANH HIỂN	29/10/87					
20	05137120	NGUYỄN THÁI HIỂN	22/08/86					
21	05137052	CAO TRUNG HIỆP	24/01/87					
22	05137005	NGUYỄN THÁI HỢP	05/02/86					
23	05137058	NGUYỄN THỊ CẨM HUỆ	27/08/87					
24	05137051	NGUYỄN XUÂN HÙNG	20/06/86					
25	05137054	LÊ NGUYỄN HỒNG HƯNG	19/01/86					
26	05137055	NGUYỄN VIỆT HƯNG	04/01/87					
27	05137059	NGUYỄN VĂN KHÁNH	25/07/87					
28	05137007	NGUYỄN ĐÌNH KIÊN	03/08/81					
29	05137121	TRƯƠNG TẤN KIẾT	28/04/87					
30	05137027	TRẦN TRƯỞNG KIM	19/11/87					
31	05137065	TRỊNH DUY LINH	12/08/87					
32	05137064	TRƯƠNG THÙY HOÀNG LINH	17/05/86					
33	05137068	PHAN HỮU LĨNH	21/06/87					
34	05137066	PHAN NHẬT LONG	21/11/86					
35	05137123	PHÙNG VĨNH LONG	18/12/87					
36	05137063	HÀ THANH LỢI	07/10/85					
37	05137069	NGUYỄN TRỌNG MẠNH	10/05/86					
38	05137070	ĐẶNG PHAN MINH MẶN	12/01/87					
39	05137072	LƯƠNG HỮU MINH	31/08/84					
40	05137009	VŨ VĂN NAM	24/02/86					
41	05137074	HUYỀN CHÍ NGHĨA	11/09/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05NL (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05137075	LƯ' BẢO NGUYỄN	10/05/87					
43	05137076	NGUYỄN THANH NHÀN	20/06/86					
44	05137010	NGUYỄN HỒNG PHONG	07/03/86					
45	05137080	NGUYỄN TRẦN PHÚ	05/12/87					
46	05137079	THÁI HƯNG PHÚ	17/05/87					
47	05137077	NGUYỄN ĐỨC VIỄN PHƯƠNG	28/02/86					
48	05137012	BÙI VĂN SANG	02/11/86					
49	05137028	NGUYỄN NGỌC SANG	16/07/87					
50	05137088	NGUYỄN TẤN SĨ	/ /86					
51	05137011	LỘC THIÊN SON	16/02/87					
52	05137128	NGUYỄN VĂN SON	18/08/87					
53	05137085	THẠCH NGỌC THÁI SON	15/12/85					
54	05137129	NGUYỄN HỮU TÂM	20/10/86					
55	05137013	VŨ MINH TÂM	/ /87					
56	05137015	NGUYỄN VĂN THÁI	19/08/87					
57	05137090	PHẠM VĂN THÁI	27/01/85					
58	05137093	DƯƠNG THỊ THẢO	22/11/87					
59	05137094	PHAN CÔNG THẮNG	20/10/85					
60	05137016	TRẦN HỮU THIÊN	09/04/87					
61	05137098	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	30/03/87					
62	05137136	HUỲNH DUY TÍN	16/07/87					
63	05137021	NGUYỄN TRÍ TÍN	09/11/87					
64	05137014	NGUYỄN ĐĂNG TỐ	07/06/83					
65	05137019	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	18/10/87					
66	05137132	BÙI MINH TRÌNH	12/09/86					
67	05137023	TÔ HOÀNG TRUNG	06/07/87					
68	05137105	ĐẶNG ANH TUẤN	03/01/87					
69	05137106	VÕ QUỐC TUẤN	02/07/87					
70	05137101	TRẦN HỮU TÙNG	10/10/87					
71	05137107	NGUYỄN CHÁNH TUYẾN	13/11/85					
72	05137029	NGUYỄN KHOA TY	01/12/86					
73	05137137	MAI THẾ VĂN	20/02/85					
74	04137027	NGUYỄN HỒNG TUẤN VIỆT	10/12/85					
75	05137108	NGUYỄN HOÀNG VŨ	16/06/86					
76	05137110	ĐOÀN NHƯ Ý	10/04/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____ ;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05PT (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV333

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05121007	K BẾP	16/06/81					
2	05121017	PHẠM THỊ NGỌC CẨM	10/10/86					
3	05121018	VŨ VIỆT CƯỜNG	10/08/87					
4	05121020	NGUYỄN HOÀNG DIỆP	18/12/87					
5	05121021	NGUYỄN HỒNG DIỆP	18/12/87					
6	05121014	NGUYỄN NỮ QUỲNH ĐOAN	14/08/87					
7	05121006	TRƯƠNG THỊ KIM ĐỨC	18/02/85					
8	05121023	NGUYỄN VĂN HIẾN	09/02/86					
9	05121025	LÊ QUANG HIỆP	15/06/83					
10	04121017	BÙI QUỐC HOÀNG	07/11/86					
11	05121026	NGUYỄN ANH DUY HƯNG	18/08/87					
12	05121003	PHAN THỊ THẢO NGÂN	16/07/83					
13	05121002	NGUYỄN THỊ NGHĨA	20/01/86					
14	05121010	LÊ VĂN NGỌT	/ /85					
15	05121031	VÕ CHÍ NHÂN	01/01/87					
16	05121011	ĐINH THỊ TUYẾT NHUNG	04/03/84					
17	05121033	PHẠM THỊ CẨM NHUNG	23/08/86					
18	05121032	TRỊNH THỊ NHUNG	20/10/86					
19	05121012	TÔK SÔ PHÊTH	04/09/85					
20	05121038	VÕ BÁ PHÚC	17/10/84					
21	05121035	NGUYỄN TRUNG THU PHƯỚC	27/05/86					
22	05121039	ĐẶNG THỊ NGỌC QUÝ	01/02/86					
23	05121005	HUYỀN THỊ NHƯ QUÝ	01/02/86					
24	05121042	TRẦN VĨNH SINH	03/02/87					
25	05121043	NGUYỄN DUY SỬ	03/09/85					
26	05121004	CAO THỊ NGỌC THẢO	/ /87					
27	05121046	PHẠM THỊ THẢO	13/05/82					
28	05121047	NGUYỄN THỊ THẨM	03/01/86					
29	05121048	PHAN THANH THẾ	30/01/87					
30	05121044	NGUYỄN HỮU TÌNH	20/12/86					
31	05121053	HỒ THỊ NGỌC TRINH	06/03/86					
32	05121051	ĐỖ THỊ NHƯ TRƯỜNG	01/10/87					
33	05121013	NGÔ TRẦN KIM UYÊN	03/04/86					
34	04121076	THẠCH CẢNH VỤ	08/04/84					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QL (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD101

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05124001	VÕ THỊ HẢI AN	02/05/87					
2	05124002	VŨ THỊ LAN ANH	17/03/87					
3	05124164	NGUYỄN VĂN ÂN	01/01/87					
4	05124004	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	14/10/87					
5	05124003	LÊ MINH BÌNH	10/01/86					
6	05119078	NGUYỄN HỮU THÁI BÌNH	03/08/87					
7	05124165	NGUYỄN VĂN CHUNG	26/10/86					
8	05124007	ĐẶNG NGỌC DANH	03/11/87					
9	05124008	NGUYỄN THỊ DẪN	16/06/86					
10	05124009	ĐỖ LỆ MỘNG DIỄM	07/12/87					
11	05124010	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	20/01/87					
12	05124012	CHU ĐÌNH DŨNG	29/05/84					
13	05124013	HUỲNH QUỐC DŨNG	10/05/85					
14	05124014	HUỲNH TRUNG DŨNG	08/09/87					
15	05124015	HUỲNH LÊ BẢO DUY	/ /87					
16	05124184	DƯƠNG THỊ DUYÊN	02/03/85					
17	05124018	TRỊNH HOÀI KHÁNH ĐAN	07/11/87					
18	05124016	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	01/12/86					
19	05124017	VÕ MINH ĐẠT	/ /87					
20	05124160	TRƯƠNG NGỌC ĐIỆP	10/07/82					
21	05124019	BÙI MINH ĐỨC	11/02/86					
22	05124020	NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC	10/07/84					
23	05124023	BÙI THỊ LỆ GIANG	06/05/87					
24	05124024	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	23/03/85					
25	05124021	PHẠM NGỌC GIÀU	/ /86					
26	05124022	PHẠM NGỌC GIÀU	16/11/85					
27	05124167	LÊ THỊ HÀ	08/11/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QT (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD200

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05122066	ĐẶNG MỬI AN	14/06/84					
2	05122001	HÀ TRẦN THÙY AN	21/03/87					
3	05122002	ĐÌNH THỊ LAN ANH	02/11/87					
4	05122067	LÊ THỊ KIM ANH	30/10/87					
5	05122058	NGUYỄN THỊ BẢO	19/09/86					
6	05122116	TRẦN THANH DỊP	14/10/86					
7	05122005	NGÔ TIẾN DUY	10/01/87					
8	05122006	NGUYỄN TẤN ĐẠT	08/10/87					
9	05122007	TỔNG XUÂN ĐẠT	12/06/86					
10	05122117	NGUYỄN THỊ ÉN	04/01/87					
11	05122011	LƯƠNG SƠN HẢI	03/05/87					
12	05122012	NGUYỄN NAM HẢI	17/12/87					
13	05122118	NGUYỄN VĂN HÀO	16/01/86					
14	05122071	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNG	27/08/86					
15	05122014	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	09/01/87					
16	04122043	ĐOÀN THỊ KIM HIẾU	05/09/84					
17	05122072	LÊ THỊ HIẾU	20/02/86					
18	05122073	VÕ THỊ MINH HIẾU	11/06/87					
19	05122015	NGUYỄN VŨ HOÀNG	12/02/87					
20	05122013	NGUYỄN MINH HÙNG	11/08/86					
21	05122076	HOÀNG THỊ NGỌC HUỖN	18/12/87					
22	05122059	NGUYỄN TẤN HƯNG	25/09/87					
23	05122110	THÁI MINH KHÔI	28/12/87					
24	05122077	NGUYỄN THỊ NGỌC KHUÊ	18/12/86					
25	05122016	NGUYỄN THỊ THÚY KIỂU	04/10/87					
26	05122017	PHẠM THỊ THU KIỂU	22/05/87					
27	05122120	TRẦN TRUNG KỲ	20/08/86					
28	05122019	LÊNH SAU LAI	29/08/87					
29	05122021	NGUYỄN THỊ THU LAN	06/08/87					
30	05122079	PHẠM THỊ THU LAN	14/11/87					
31	05122018	LÊ TẤN LẮM	20/11/85					
32	05122022	VŨ NGỌC LIÊM	21/03/86					
33	05122024	NGUYỄN THỊ HUỖNH MAI	30/10/87					
34	05122060	HUỖNH TẤN MẮN	06/09/85					
35	03122033	ĐOÀN NHẬT NAM	15/05/85					
36	05122085	TRẦN THỊ HỒNG NGA	20/02/87					
37	05122026	DƯƠNG THỊ KIM NGÂN	18/03/87					
38	05122027	VÕ HOÀNG THANH NGÂN	05/10/87					
39	05122061	LÊ VĂN NGHĨA	10/08/85					
40	05122087	PHẠM ĐÌNH KHÔI NGUYỄN	21/12/87					
41	05122121	NGUYỄN THỊ NHƯ NGUYỄN	30/03/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05QT (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05122088	NGUYỄN THỊ THU NHÀN	13/06/87					
43	05122111	PHẠM THỊ CẨM NHUNG	01/04/87					
44	05122025	NGUYỄN THỊ MỸ NƯƠNG	06/12/87					
45	05122090	LÊ THỊ NGỌC PHẤN	05/06/87					
46	05122063	NGUYỄN THỊ KIM PHIÊN	06/12/87					
47	05122031	HUỲNH THIÊN PHÚ	01/08/87					
48	05122030	HOÀNG MINH PHƯƠNG	15/02/84					
49	05122089	NGUYỄN THU PHƯƠNG	19/06/86					
50	05122062	TRẦN THỊ LAN PHƯƠNG	12/10/87					
51	05122112	VŨ ĐỨC ANH PHƯƠNG	10/06/86					
52	05122113	LÊ ĐÌNH DIỄM PHƯƠNG	27/02/87					
53	04122093	PHẠM QUỐC QUÂN	14/08/86					
54	05122033	HOÀNG THIÊN QUỐC	12/08/86					
55	05122093	PHẠM PHÚ QUÝ	20/06/87					
56	05122034	TRẦN QUYẾT	01/08/87					
57	05122094	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TÂM	14/03/87					
58	05122037	LÊ QUANG TẤN	10/11/85					
59	05122036	LƯƠNG PHÁT TẦY	04/02/84					
60	05122124	NGUYỄN MINH THẠCH	20/07/87					
61	05122039	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	21/11/87					
62	05122064	NGUYỄN VĂN THÀNH	07/02/87					
63	05122096	PHẠM THỊ THÀNH	12/03/87					
64	05122097	NGUYỄN NGỌC THẢO	20/10/87					
65	05122040	VÕ ĐỖ ĐÌNH THI	28/06/87					
66	04122112	NGÔ THỊ THỦY	06/01/86					
67	05122099	NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY	19/08/87					
68	05122095	TRẦN HUỲNH HẠNH THƯ	24/10/87					
69	05122038	ĐẶNG THỊ THƯƠNG	12/06/86					
70	05122055	DƯƠNG THẢO TIỀN	19/06/87					
71	05122114	BÙI THỊ SÔNG TIỀN	01/06/86					
72	05122122	VÕ THỊ MỸ TÌNH	22/07/86					
73	05122056	HỒNG VĂN TOÀN	18/08/85					
74	05122043	ĐOÀN THỊ THÙY TRANG	27/12/87					
75	05122101	PHÙNG THỊ THÙY TRANG	31/07/85					
76	05122044	THIẾU THỊ TRANG	19/10/87					
77	05122102	TRẦN THỊ UYÊN TRANG	30/12/87					
78	05122046	TRẦN THỊ THANH TRÚC	07/09/87					
79	05122100	VŨ THỊNH TRƯỜNG	17/12/87					
80	05122103	LƯƠNG VĂN TUÂN	02/09/87					
81	05122047	TRƯƠNG CÔNG MINH TUẤN	06/09/86					
82	05122049	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	18/02/86					
83	05122105	VÕ YẾN TUYẾT	28/03/87					
84	05122050	LÊ THỊ HỒNG UYÊN	20/10/86					
85	05122051	PHẠM THỊ CẨM VÂN	21/04/87					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QT (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
86	05122052	VƯƠNG ĐỨC VẬN	09/02/85					
87	05122065	PHẠM TẤN VĨ	06/10/87					
88	05122106	TRẦN QUANG VIỆT	06/02/87					
89	05122107	NGUYỄN TUẤN VŨ	16/06/85					
90	05122057	MAI THỊ MỸ XUYỀN	15/02/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05SP (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD106

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05142114	ĐÀO THỊ PHƯƠNG ANH	30/10/85					
2	05132126	NGUYỄN THỊ TRANG ANH	05/02/86					
3	05132001	PHẠM THỊ THÚY ANH	14/04/85					
4	05132129	NGUYỄN NGỌC BẢO	20/02/86					
5	05132021	TRẦN HỮU BÁU	14/10/87					
6	05132002	LÝ BẢO CHÂU	02/01/86					
7	05132030	TRẦN THỊ CHÍN	04/05/86					
8	05132034	HUỖNH PHƯỚC DĨNH	09/11/87					
9	05132004	ĐỖ THỊ NGỌC DUNG	12/12/86					
10	05132031	TRẦN QUỐC DŨNG	12/02/86					
11	05132134	BÙI THỊ DUYÊN	10/10/86					
12	05132114	ĐOÀN THỊ BÍCH DUYÊN	15/12/86					
13	05132005	NGUYỄN THỊ DUYÊN	24/10/85					
14	05132035	TRỊNH THỊ ĐÀO	10/04/87					
15	05132036	TRỊNH THỊ ĐÀO	05/02/84					
16	05132037	TRẦN NGỌC ĐỆ	17/09/86					
17	04132003	ĐẠO MINH GỖI	01/10/82					
18	05132006	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	04/10/85					
19	05132007	KHIU MINH HẢI	14/04/82					
20	05132040	PHAN THỊ HẰNG	19/06/87					
21	05132044	CAO PHI HỒ	08/04/86					
22	05132141	TẠ THỊ HUẾ	27/03/85					
23	05132048	LÊ THANH HÙNG	12/03/87					
24	05132008	LẠI QUỐC HỮU	11/06/86					
25	04132018	NGÔ THỊ KỶ	07/04/82					
26	05132059	MAI THANH LIÊM	27/10/85					
27	05132009	NGUYỄN VĂN LUYỆN	15/11/84					
28	05132062	TƯỚNG THỊ HỒNG LUYỆN	20/02/86					
29	05132010	LÊ THỊ TRÀ MY	18/02/86					
30	05132148	NGUYỄN THỊ NAM	19/06/87					
31	05132068	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	16/09/87					
32	05132150	HỒ VĂN CÔNG NHÂN	15/11/86					
33	05132119	LÊ VĂN NHẤN	20/02/87					
34	05132123	LIÊU SƠN NHÌ	10/10/85					
35	05132151	TRỊNH TỔ NHIÊN	16/06/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Cei Thi 1 _____ Cán Bộ Cei Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TB (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD203

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05135038	CAO THỊ TRƯỜNG AN	24/01/87					
2	05135108	VÕ CHÍ CÔNG	17/04/84					
3	05135002	TRẦN TRỌNG CẨM DIỆU	24/10/87					
4	05135043	TỬ NGUYỄN YẾN DUYÊN	06/01/87					
5	05135004	LIỄU LẠI GIANG	02/01/85					
6	05135101	NGUYỄN THỊ THÁI HÀ	06/10/87					
7	05135050	PHAN NGỌC HÀ	30/05/87					
8	05135047	TRỊNH PHƯỢNG HẰNG	23/12/87					
9	05135052	ĐẶNG NGUYỆT THU HIỀN	17/09/87					
10	05115018	LÊ THỊ HIỀN	09/06/86					
11	05135053	PHẠM THỊ XUÂN HIỀN	11/11/87					
12	05135007	NGUYỄN THỊ MINH HIẾU	28/09/87					
13	05135055	NGUYỄN THỊ VÂN HOA	06/09/87					
14	05121057	VÕ VĂN HÒA	14/03/85					
15	05135032	ĐẶNG LƯƠNG BẢO HOÀNG	20/06/87					
16	05135008	PHẠM MINH HUY HOÀNG	19/10/87					
17	05135009	NGUYỄN VĂN HOÀNH	05/06/86					
18	05135006	HOÀNG MẠNH HÙNG	21/01/87					
19	05135094	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	14/06/87					
20	05135049	NGUYỄN TRUNG HƯNG	17/04/87					
21	05135010	PHẠM THANH KHOA	10/06/87					
22	05135011	BÙI HOÀN KIẾM	10/03/86					
23	05135057	TRƯƠNG KHÁNH KIM	03/07/87					
24	05135012	TRẦN PHONG LAM	30/08/86					
25	05135058	NGUYỄN THỊ BÍCH LÊ	31/01/87					
26	05135059	TRỊNH THỊ KIM LIÊN	31/08/87					
27	05135060	NGUYỄN VỸ LIỄU	04/01/87					
28	05135013	ĐẶNG LÝ THÙY LINH	15/12/87					
29	05135062	LÊ PHAN ÁNH LOAN	07/01/86					
30	05135063	NGÔ THỊ THANH LOAN	13/10/87					
31	05135014	PHẠM HỮU HOÀNG LONG	20/09/87					
32	05135064	ĐỖ DUY LUÂN	15/10/87					
33	05135015	VÕ PHAN THẢO LY	04/01/85					
34	05135065	CAO THỊ TUYẾT MAI	15/07/85					
35	05135066	NGUYỄN HUY NGHĨA	15/12/87					
36	05135033	MAI VÂN NGỌC	24/04/86					
37	05135016	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	03/10/86					
38	05135067	NGUYỄN THỊ DIỆP NGUYỄN	01/10/87					
39	05135068	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGUYỆT	15/05/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Còi Thi 1 _____

Cán Bộ Còi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TD (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD202

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05138030	TRẦN NGỌC CẦN	07/05/86					
2	05138003	ĐÌNH TRUNG CHÍNH	08/05/87					
3	05138004	NGUYỄN CÔNG CHÍNH	16/08/87					
4	05138092	HOÀNG MẠNH CƯỜNG	22/07/86					
5	05138032	NGUYỄN ĐẮC CƯỜNG	03/07/86					
6	05138093	PHAN QUỐC CƯỜNG	02/05/88					
7	05138005	TRẦN QUỐC DÂN	25/11/86					
8	05138034	VÕ THÀNH ĐIỀU	27/09/85					
9	05138006	CAO QUỐC DUY	13/10/87					
10	05138036	VÕ QUANG DUY	16/11/87					
11	05138026	PHẠM VĂN ĐĂNG	03/10/83					
12	05138027	NGUYỄN THANH ĐIỂN	09/12/87					
13	05138028	NGÔ QUỐC ĐỊNH	20/08/87					
14	05138038	ĐÌNH TUẤN HẢI	18/04/87					
15	05138039	HỒ VĂN HẢI	02/09/87					
16	05138040	THÁI VĂN HẬU	20/05/87					
17	05138041	HUỲNH NGỌC THÁI HIỀN	15/01/87					
18	05138048	BÙI HUY KHANH	27/04/86					
19	05138049	NGUYỄN NGỌC KHOA	13/11/85					
20	05138051	NGUYỄN ANH KIẾT	29/06/87					
21	05138054	LÊ TẤN LINH	16/02/87					
22	05138052	TẠ DUY LINH	09/03/87					
23	05138059	NGUYỄN KHẮC LUÂN	19/12/86					
24	05138063	NGUYỄN QUANG HOÀNG MINH	21/02/87					
25	05138009	PHẠM QUANG NGHIỆP	21/06/87					
26	05138067	ĐẶNG VĂN NIÊM	12/03/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TM (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD303

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05150003	PHẠM TUẤN ANH	14/08/87					
2	05150004	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	10/10/86					
3	05150005	BÙI THỊ BÀI	28/07/87					
4	05150006	HUỲNH THÁI BẢO	21/06/87					
5	05150056	NGÔ TRƯƠNG NGỌC BÍCH	22/07/87					
6	05130004	HOÀNG THANH BÌNH	03/05/85					
7	05150007	LÊ VĂN BÌNH	09/06/84					
8	05150042	TRẦN LÊ THỊ MỸ CHÂU	08/02/87					
9	05150057	HÒA QUANG CƯỜNG	15/10/85					
10	05150009	VƯƠNG ĐÌNH CƯỜNG	17/12/87					
11	05150061	NGUYỄN THỊ DIỄM DUYÊN	26/11/86					
12	05150012	ĐOÀN THỊ LINH ĐA	09/09/87					
13	05150062	TRƯƠNG QUỐC ĐẠT	20/08/86					
14	05150011	MAN KHẢ ĐẮC	01/01/86					
15	05150043	PHẠM MINH ĐỒNG	01/02/87					
16	05150066	DƯƠNG HƯƠNG GIANG	25/12/87					
17	05150014	ĐẶNG NGỌC PHƯƠNG HÀ	03/02/87					
18	05150071	ĐOÀN THỊ MỸ HẠNH	19/01/87					
19	05150044	LÊ THỊ BÍCH HẠNH	25/02/87					
20	05150108	ĐẶNG THỊ DIỆP HẢO	04/11/86					
21	05150013	ĐÀO THỊ HÂN	21/12/86					
22	05150072	LƯU THANH HẬU	07/12/87					
23	05150073	TRƯƠNG THỊ VĨNH HIỀN	16/02/86					
24	05150075	NGUYỄN THỊ HOÀI	12/02/87					
25	05150074	LÊ THỊ HOÀNG	13/02/86					
26	05150109	HỒ THỊ HỒNG	23/09/87					
27	05150016	ĐẶNG THỊ HUỆ	25/10/87					
28	05150076	LÃ THỊ HUỆ	12/01/87					
29	05150015	DƯƠNG VĂN HÙNG	20/02/86					
30	05150045	NGUYỄN ĐỨC HUY	10/07/85					
31	05150103	LÊ QUỐC HƯNG	27/06/87					
32	05150018	TRƯƠNG ANH KỶ	12/09/87					
33	05150077	LÊ THÀNH LÂM	21/01/87					
34	05150110	HÀ THỊ ÂN LIÊM	19/08/87					
35	05150079	NGUYỄN THỊ THÙY LIÊN	16/04/87					
36	05150046	VÕ THỊ HỒNG LINH	18/09/87					
37	05150021	VŨ HOÀNG LONG	20/05/86					
38	05150022	VŨ VĂN LONG	26/09/86					
39	05150019	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	29/11/87					
40	05150081	PHẠM THỊ NGỌC LÝ	20/03/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TY (Nhóm Thi 3) - Tổ 001 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD302

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05112060	DƯƠNG TẤN AN	08/09/86					
2	05112064	NGUYỄN ĐẶNG HOÀI AN	27/04/87					
3	05112001	PHAN MINH ANH	30/12/87					
4	05112067	TRẦN ĐÌNH BẢO	/ /87					
5	05112072	VŨ THỊ CƯƠNG	11/10/86					
6	05112074	PHẠM QUỐC CƯỜNG	15/01/86					
7	05112006	VŨ THỊ THÙY DUNG	07/11/86					
8	05112007	NGUYỄN THẾ DUY	12/03/87					
9	05112009	PHAN DANH ĐÌNH	13/02/85					
10	05112078	NGUYỄN VĂN GỎI	18/08/86					
11	05112081	LÂM TRƯỜNG HẢI	06/05/87					
12	05112083	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	21/09/86					
13	05112017	BÙI PHƯƠNG HIỀN	14/04/84					
14	05112019	LÊ THỊ THU HIỀN	03/06/84					
15	05112089	PHẠM XUÂN HOAN	23/02/87					
16	05112015	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	09/11/87					
17	05112087	TRẦN XUÂN HỢP	04/10/86					
18	05112086	BÙI VIỆT HÙNG	16/03/86					
19	05112016	TRƯƠNG CÔNG HÙNG	05/05/86					
20	05112061	BÙI HỮU HUYNH	20/04/84					
21	05112010	ĐỖ THỊ THANH HƯƠNG	01/10/87					
22	05112011	TRẦN THỊ HƯƠNG	15/09/87					
23	05112012	PHẠM THỊ HƯỜNG	23/11/87					
24	05112094	PHAN THỊ NGỌC KHEN	29/09/86					
25	05112022	NGUYỄN HÀ ĐỨC KÍNH	05/06/86					
26	05112098	TRẦN VĂN LÀNH	08/03/85					
27	05112024	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	18/11/87					
28	05112026	TRẦN CÔNG MINH	15/06/87					
29	05112027	NGUYỄN VĂN NAM	27/12/87					
30	05112062	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	06/02/87					
31	05112107	NGÔ TÙNG NGUYỄN	27/12/87					
32	05112029	PHẠM THÁI NGUYỄN	10/07/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05AVQ (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi HD204

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05128052	NGUYỄN THÀNH LUÂN	24/03/87					
2	05128053	LÊ THỊ LY	17/06/87					
3	05128056	VÕ THỊ NGỌC MAI	16/01/87					
4	05128112	LÂM TỔ NA	08/01/86					
5	05128062	PHẠM TRẦN TỔ NGA	20/04/87					
6	05128108	NGUYỄN MINH NGỌC	13/06/86					
7	05128065	MẠCH THỊ HỒNG NGUYỄN	22/05/86					
8	05128114	BÙI THỊ PHƯƠNG NHÃ	12/10/87					
9	05128068	ĐOÀN THỊ MỸ NHÂN	07/04/87					
10	05128069	HOÀNG VĂN NHÂN	06/10/85					
11	05128070	VŨ MINH NHẬT	06/01/87					
12	05128072	TRẦN TIỂU OANH	22/02/87					
13	05128076	LƯU BÍCH PHỤNG	25/08/87					
14	05128078	NGUYỄN THỊ PHỤNG	18/10/87					
15	05128081	CHU TIỂU QUYÊN	23/10/86					
16	05128115	ĐẶNG THỊ THÚY QUYÊN	04/05/87					
17	04128080	BÙI THỊ BÙU QUỲNH	30/06/85					
18	05128084	HỒ TRỌNG TẤN	08/04/87					
19	05128088	NGUYỄN THỊ THẢO	25/07/87					
20	05128093	HUỲNH TRƯỜNG THỊNH	10/08/87					
21	05128098	NGÀN THÙY TRANG	04/06/87					
22	05128096	LÊ THỊ NHƯ TRÂM	04/11/87					
23	05128097	TRƯƠNG MỸ NGỌC TRÂN	07/05/87					
24	04121072	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRINH	19/02/86					
25	05128095	TRỊNH THANH TÙNG	08/10/87					
26	05128119	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	20/02/87					
27	05128105	ĐÀO THỊ HẢI YẾN	07/07/86					
28	05128106	NGUYỄN HOÀNG YẾN	06/03/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CC (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi HD305

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05119040	HUỖNH MINH HOÀNG	25/10/87					
2	05119042	CHÂU HOÀNG HUY	06/02/86					
3	05119045	PHẠM THỊ THU LAN	20/10/85					
4	05119010	VÕ LÊ LỢI	10/03/86					
5	05119046	VÕ VĂN MẠNH	12/12/86					
6	05119048	TRẦN VĨNH NGHI	25/12/86					
7	05119050	ĐỖ LONG PHI	10/08/87					
8	05119086	NGUYỄN VĂN PHÚ	23/01/85					
9	05119054	TẠ THỊ QUẾ	24/05/85					
10	05119020	NGÔ VĂN SANG	10/09/85					
11	05119057	PHẠM BÁ SƠN	01/06/86					
12	05119014	LÊ HỮU TÀI	20/09/86					
13	05119015	TRẦN ANH TÀI	15/11/86					
14	05119061	TRẦN CÔNG TÂM	12/07/87					
15	05119067	NGUYỄN TRỌNG THỌ	20/06/86					
16	05119085	TRẦN BÍCH THỦY	19/09/86					
17	04119020	NGUYỄN MINH TIẾN	05/02/85					
18	05119017	TRẦN THỊ TRANG	26/04/86					
19	05119016	LƯU VĂN TRỌNG	31/07/85					
20	05119070	PHÙNG ANH VĨNH	27/07/87					
21	05119068	NGUYỄN VĂN TÚ	10/08/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DTH (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi PV227

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05130072	BÙI MINH PHÚC	13/07/87					
2	05130074	PHẠM HUỲNH MỸ PHÚC	03/02/87					
3	05130069	LÊ THỊ LANG PHƯƠNG	17/05/87					
4	05130147	TRƯƠNG BẢO QUỐC	10/01/87					
5	05130081	TRẦN THỊ THANH TÂM	01/01/87					
6	05130148	NGUYỄN QUỐC TÂN	12/01/87					
7	05130150	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	09/11/86					
8	05130084	MAI VĨNH THÔNG	06/02/87					
9	05130095	PHẠM THỊ MAI THU	10/12/87					
10	05130097	HOÀNG THỊ THUẬT	20/08/87					
11	05130094	LÊ PHẠM DIỄM THÚY	10/04/87					
12	05130085	TRẦN MINH THƯ	11/02/87					
13	05130155	TRƯƠNG QUỐC TOÀN	25/10/87					
14	05130125	PHẠM THỊ TRANG	30/05/87					
15	05130156	DƯƠNG VĂN TRẮM	21/10/86					
16	05130107	PHẠM TRUNG	10/10/87					
17	05130104	ĐÀO TRUNG TRỰC	05/06/87					
18	05130109	CHÂU QUỐC TUẤN	11/08/87					
19	05130112	LÊ QUANG VINH	05/09/86					
20	04130081	NGUYỄN NGỌC VŨ	05/11/86					
21	05130118	LẠC TUỆ YẾN	09/09/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DTM (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV319

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05130053	NGUYỄN THANH LONG	05/02/87					
2	05130056	LÝ TRẦN HOÀNG MINH	09/10/87					
3	05130057	NGUYỄN VĂN MINH	10/04/86					
4	05130058	NGUYỄN HOÀNG NÊN	28/05/87					
5	05130062	LÊ MINH NGHĨA	18/05/87					
6	05130064	TRÀ THÁI NGUYỄN	20/03/87					
7	04130104	PHAN XUÂN QUYỀN	22/04/86					
8	05130080	NGUYỄN CHÍ TÂM	08/02/86					
9	05130082	LÊ NHẬT TÂN	08/05/87					
10	05130151	DƯƠNG CHÍ THANH	/ /87					
11	05130086	LÊ MINH THÀNH	10/03/84					
12	05130092	NGUYỄN VĂN THIỆN	21/04/87					
13	05130093	NGUYỄN KHÁNH THOẠI	28/05/87					
14	05130083	GIANG VĂN THÔNG	23/10/87					
15	05130116	ĐÀO THỊ NGỌC THÚY	06/09/87					
16	05130099	TRẦN NGÔ DIỆM THÚY	10/08/87					
17	05130111	PHẠM THÁI BẢO TÍN	15/12/87					
18	05130100	ĐỖ VĂN TOÀN	11/10/86					
19	05130108	TRIỆU THÀNH TRUNG	27/02/87					
20	05130102	PHAN NHẬT TRƯỜNG	20/07/87					
21	05127114	THÁI TUYẾN	24/11/87					
22	05130113	NGUYỄN XUÂN VINH	22/05/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KE (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV327

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05123039	NGUYỄN THỊ THẢO NGÂN	26/02/87					
2	05123040	PHÙNG THỊ KIM NGÂN	18/10/87					
3	05123042	NGUYỄN THỊ THU NGOAN	17/01/87					
4	05123131	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	23/01/87					
5	05123132	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	20/02/84					
6	05123043	TRẦN THỊ THẢO NGUYỄN	10/08/85					
7	05123044	ĐỖ THỊ THU NGUYỆT	18/09/86					
8	05123092	HOÀNG THỊ ÁNH NGUYỆT	12/05/86					
9	05123167	HUỖNH THỊ MỸ NHÂN	02/10/86					
10	04123055	VÕ TRUNG NHÂN	12/11/86					
11	05123133	LƯU THỊ KIM NHUNG	12/09/87					
12	05123045	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	09/10/87					
13	05123046	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	15/09/87					
14	05121058	TRẦN THỊ MỸ NỮ	29/01/87					
15	05123135	NGUYỄN THỊ MỸ NY	24/03/86					
16	05123048	NGUYỄN THỊ CẨM PHI	08/10/86					
17	05123140	HOÀNG KIM PHÚ	14/02/87					
18	05123049	CAO THỊ HỒNG PHÚC	18/03/86					
19	05123136	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	25/02/87					
20	05123137	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	16/06/87					
21	05123138	NGUYỄN LÊ KIM PHƯƠNG	02/07/87					
22	05123047	NGUYỄN VŨ BÍCH PHƯƠNG	18/10/86					
23	05123139	VÕ HỒNG BÍCH PHƯƠNG	23/02/87					
24	05123094	TRẦN THỊ HẢI QUI	17/02/87					
25	05123142	BÙI THỊ THIÊN QUYÊN	20/01/87					
26	05123053	PHẠM THỊ SEN	17/08/87					
27	05123052	NGUYỄN VĂN SƠN	27/03/86					
28	05123051	NGUYỄN THU SƯƠNG	05/12/87					
29	05123054	NGUYỄN THỊ SỬU	16/10/86					
30	05123055	TRẦN THỊ THANH TÂM	16/11/87					
31	05123170	NGUYỄN THANH TÂN	20/10/87					
32	04123070	NGUYỄN THỊ KIM THANH	04/10/86					
33	05123058	BÙI THỊ THANH THẢO	31/01/87					
34	05123147	HUỖNH ĐẶNG THANH THẢO	08/07/87					
35	05123060	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	06/04/87					
36	05123061	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	28/08/86					
37	05123148	VÕ THỊ BÍCH THẢO	27/03/87					
38	04123075	NGUYỄN TẤT THẮNG	19/02/86					
39	05123064	BÙI THỊ BÍCH THỦY	03/02/86					
40	05123065	ĐÀO THỊ THỦY	07/12/86					
41	05123171	PHAN CHÂU THỦY	09/09/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05KE (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05123095	PHAN THỊ THU THỦY	01/07/85					
43	05123152	NGUY THỊ MINH THUYẾT	04/11/86					
44	05123145	THÁI HOÀNG TỐ THƯ	02/09/87					
45	05123153	THÁI ĐÀO THỦY TIÊN	07/12/87					
46	05123067	NGUYỄN TRỌNG TIẾN	27/01/84					
47	05121050	NGUYỄN KHÁNH TOÀN	11/11/87					
48	05123154	ĐOÀN THỊ MINH TRANG	24/10/87					
49	05123097	LÊ THỊ TRANG	16/02/85					
50	05123070	TRẦN MỸ TRANG	23/12/87					
51	05123071	VÕ THỊ THÙY TRANG	19/10/87					
52	05123068	TRẦN THỊ NGỌC TRÂM	15/12/85					
53	05123096	NGUYỄN ĐẶNG HUYỀN TRẦN	20/08/86					
54	05123072	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	07/08/87					
55	05123073	TIÊU THỊ DIỄM TRINH	21/08/86					
56	05123074	HUỲNH ANH TUẤN	27/09/86					
57	05123075	DIỆP THỊ MINH TUYỀN	20/12/87					
58	05123076	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	20/10/87					
59	05123077	TRƯƠNG THỊ NGỌC TUYỀN	09/07/85					
60	05123172	DƯƠNG THANH UYÊN	27/11/87					
61	05123079	LÊ THỊ KIM VÂN	17/10/86					
62	05123080	LÝ THỊ THANH VÂN	13/04/87					
63	05123157	NGUYỄN THỊ ÁNH VÂN	21/02/87					
64	05123098	NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN	12/12/87					
65	05123159	NGUYỄN THỊ NGỌC VUI	17/01/86					
66	05123082	NGUYỄN THỊ THÚY VY	13/07/87					
67	05123083	NGUYỄN THỊ HƯƠNG XUÂN	26/01/86					
68	05123084	MÃ HOÀNG YẾN	15/04/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
 Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KT (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi PV337

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05120012	TRẦN THỊ TRÀ MY	25/03/87					
2	05120099	NGUYỄN NGUYỄN NAM	10/05/87					
3	04120086	NGUYỄN THÀNH NAM	25/09/85					
4	05120013	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	/ /87					
5	05120100	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	15/02/85					
6	05120014	NGUYỄN TUẤN NGHĨA	27/05/85					
7	05120015	NGUYỄN THỊ NGOAN	27/08/86					
8	05120050	NGÔ THỊ HỒNG NGỌC	12/01/87					
9	05120071	KSOR Y NGÓT	30/03/83					
10	05120101	NGUYỄN THỊ HỒNG NGUYỆT	24/10/85					
11	05120016	HUỲNH VŨ THÙY NHI	02/06/87					
12	05120036	VÕ THỊ KIỀU OANH	07/08/87					
13	05120065	ĐỖ THỊ KIM PHÙNG	10/11/87					
14	05120072	LIÊNG HOT PRÊSIL	22/03/86					
15	05120019	NGUYỄN THỊ KIM SANG	01/12/87					
16	05120020	DƯƠNG THỊ HỒNG SANH	07/10/87					
17	05118061	NGUYỄN THỊ TUYẾT SƯƠNG	01/05/87					
18	05120107	HỒ ĐỨC TÀI	14/02/86					
19	05120106	PHẠM TẤN TÀI	14/11/87					
20	05115036	HOÀNG THANH TÂM	11/06/85					
21	05120105	LÊ THANH TÂM	01/10/87					
22	05120052	NGUYỄN VƯƠNG DUY TÂN	01/10/86					
23	05120116	NGUYỄN TIẾN THANH	02/06/84					
24	05120054	TRẦN BÁ THÀNH	06/01/81					
25	05120038	HỒ THỊ PHƯƠNG THẢO	19/10/87					
26	05120066	MAI THỊ THU THẢO	26/03/87					
27	05120039	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	17/08/87					
28	05120113	NGUYỄN THỊ HỒNG THẢO	02/09/87					
29	05120040	LA THỊ HỒNG THẨM	30/01/87					
30	05120114	ĐỖ QUYẾT THẮNG	15/04/87					
31	04120089	VŨ THANH THẮNG	12/07/84					
32	05120117	TRẦN THỊ THI	01/06/86					
33	05120110	NGUYỄN MINH THÔNG	17/08/87					
34	05120067	HỒ THỊ THANH THỦY	06/03/87					
35	05120068	PHAN CHÂN THUYỀN	03/04/87					
36	05120109	HỒNG ANH THƯ	13/05/87					
37	05120037	VÕ THỊ QUỲNH THƯ	27/02/86					
38	05120021	NGUYỄN MINH THỨC	02/02/86					
39	05120111	VÕ ĐOÀN TRÚC THƯƠNG	28/01/87					
40	05120056	LÊ THỊ MỸ TIỀN	02/12/87					
41	05120121	NGUYỄN THỊ MỸ TRANG	06/04/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05KT (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05120122	LƯƠNG THỊ TUYẾT TRINH	28/01/87					
43	05120057	TRẦN HOÀNG TRỌNG	04/08/86					
44	05120022	PHẠM VIỆT TUÂN	06/11/86					
45	05120058	NGUYỄN TRƯỜNG VĂN	20/06/86					
46	05120070	LƯU THỊ THANH VIỆT	01/10/87					
47	05120059	NGUYỄN QUANG VINH	15/01/87					
48	05120025	NGUYỄN VĂN VŨ	01/02/85					
49	04120076	LÊ HÙNG VƯƠNG	15/08/83					
50	05120027	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	21/08/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Còi Thi 1 _____

Cán Bộ Còi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QL (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD102

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05124029	NGUYỄN THANH HÀ	17/12/87					
2	05124030	TRẦN THỊ THU HÀ	19/06/86					
3	05124032	NGUYỄN HỮU HẠNH	16/06/84					
4	05124033	NGUYỄN THỊ KIM HẠNH	03/11/87					
5	05124034	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	10/01/87					
6	05124028	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	04/01/87					
7	05124036	NGUYỄN THOẠI HẦU	07/01/86					
8	05124038	PHẠM NGỌC HẬU	05/11/85					
9	05124161	TRẦN THANH HIỀN	10/06/86					
10	05124182	HÀ VĂN HIẾU	11/09/82					
11	05124040	PHẠM TRUNG HIẾU	16/06/87					
12	05124041	PHẠM THỊ TUYẾT HOA	29/01/87					
13	05124169	LÊ THỊ HOÀN	02/09/87					
14	05124170	TRẦN NGỌC HOÀNG	20/09/87					
15	05124168	LÊ THỊ ÁNH HỒNG	20/05/86					
16	05124035	NGÔ CẨM HỒNG	23/03/87					
17	05124039	LƯƠNG VĂN HÙNG	07/08/83					
18	05124042	HỒ NGUYỄN NHƯ HUỲNH	14/09/87					
19	05124026	NGUYỄN KIM HƯƠNG	19/01/85					
20	05124027	NGUYỄN THỊ MỘNG HƯỜNG	08/08/86					
21	05124166	NGUYỄN THU HƯỜNG	04/04/87					
22	05124043	NGUYỄN GIANG KHÁNH	05/05/87					
23	05124044	ĐẶNG BÁ KHOA	10/04/85					
24	05124045	VÕ ANH KHOA	10/12/87					
25	05113292	ĐIỀU LAI	13/07/84					
26	05124048	ĐIỂN THỊ LAN	03/10/87					
27	05124047	ĐỖ TOÀN LĂNG	03/01/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QL (Nhóm Thi 3) - Tổ 003 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD103

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05124050	ĐẶNG LẠI LẬP	09/01/86					
2	05124052	PHẠM THÁI LINH	20/02/86					
3	05124054	HOÀNG NGUYỄN TỐ LOAN	18/01/86					
4	05124049	DƯƠNG BÁ LỘC	03/06/86					
5	05124051	NGUYỄN VÕ VƯƠNG LỢI	01/11/87					
6	05124055	NGUYỄN NGỌC LUÂN	09/05/87					
7	05124056	TRẦN THỊ TRÚC LY	22/06/87					
8	05124057	VÕ CÔNG MẠNH	14/06/87					
9	05124058	ĐỖ CÔNG MINH	02/06/84					
10	05124059	HỒ MINH / /83						
11	05124060	NGUYỄN HOÀNG MINH	03/06/87					
12	05124061	TRẦN NGỌC MỸ	20/11/85					
13	05124172	LÊ THỊ THANH NGÂN	08/05/86					
14	05124062	TRẦN TRỌNG NGÂN / /86						
15	05124066	HUỲNHCAOPHAM ĐÌNH NGHĨA	21/07/84					
16	05124067	NGUYỄN HỮU NGHĨA	09/04/87					
17	05124064	NINH THỊ BÍCH NGỌC	04/01/85					
18	05124065	TRƯƠNG THỊ ÁNH NGỌC	13/10/87					
19	05124068	HỒ HỮU NGUYỄN	14/03/84					
20	05124173	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	02/03/87					
21	04124053	VŨ HẢI NGUYỄN	02/01/86					
22	05124069	LÊ MINH NGUYỆT	20/03/87					
23	05124175	LÊ THỊ NHẠN	08/06/87					
24	05124071	NGUYỄN HỮU NHÂN	19/03/86					
25	05124074	BÙI THỊ HỒNG NHUNG	30/09/86					
26	05124075	TẠ THỊ TUYẾT NHUNG	21/02/87					
27	05124070	QUAN THOẠI NHƯ	11/11/87					
28	05124174	TRÌNH LÊ NHƯ	16/12/87					
29	05124076	LÊ MINH NHỰT	07/11/84					
30	05124081	LÊ THỊ THANH PHÚ	25/05/87					
31	05124082	TRIỆU HOÀI PHÚ	08/08/80					
32	05124084	PHẠM NGỌC PHỤNG	06/06/87					
33	05124078	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	10/11/84					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QL (Nhóm Thi 3) - Tổ 004 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD104

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05124079	TRƯƠNG LỢI PHƯỚC	12/07/87					
2	05124077	ĐỖ ANH PHƯƠNG	30/04/87					
3	05113034	HUỲNH THỊ BÍCH PHƯƠNG	10/11/87					
4	05124176	NGUYỄN HẢI PHƯƠNG	10/04/87					
5	05124080	PHẠM HÀ TRÚC PHƯƠNG	07/09/86					
6	05124085	DƯƠNG HỒNG QUANG	08/03/87					
7	05124086	ĐÀO QUANG	13/07/85					
8	05124087	TÔ ĐÔ RÖP	15/05/84					
9	05124089	CAO HOÀI SANG	01/01/86					
10	05124090	LÂM THANH SANG	15/09/87					
11	05124091	ĐOÀN PHƯỚC SANH	06/01/84					
12	05124088	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	15/05/85					
13	05124092	LÃ THÀNH TÂM	04/05/85					
14	05124093	TRẦN THỊ NGỌC TÂM	23/11/87					
15	05124111	ĐỖ QUỐC THÁI	22/12/84					
16	05124181	TRƯƠNG HỒNG THÁI	25/12/85					
17	05124117	ĐỖ THỊ CẨM THANH	01/12/87					
18	05124118	MAI THỊ THU THANH	06/12/86					
19	05124101	CAO HOÀNG THÀNH	12/01/87					
20	05124103	LÊ ĐỨC THÀNH	08/02/85					
21	05124105	MAI VĂN THÀNH	14/02/84					
22	05124113	NGUYỄN MINH THẠNH	18/06/86					
23	05124114	NGUYỄN NHAN THÁI THẠNH	16/07/87					
24	05124107	LẠI THỊ THẢO	22/02/84					
25	05124109	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	24/02/85					
26	05124110	NGUYỄN THU THẢO	15/09/87					
27	05124112	LÊ THỊ HỒNG THẨM	22/02/87					
28	05124100	NGUYỄN CAO THẮNG	03/10/87					
29	05124115	NGUYỄN HỮU THỌ	11/01/86					
30	05124116	TRẦN XUÂN THỌ	02/11/85					
31	05124121	ĐẶNG THẾ THUẬN	06/03/84					
32	05124178	NGUYỄN THỊ NGỌC THỤC	02/06/85					
33	05124123	ĐOÀN THỦY	18/05/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Cui Thi 1 _____

Cán Bộ Cui Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QL (Nhóm Thi 3) - Tổ 005 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD105

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05124124	TRẦN THỊ THÙY	18/06/86					
2	05124120	TRƯƠNG VĨNH THỤY	16/11/87					
3	05124125	NGUYỄN NGỌC THỨC	20/11/84					
4	05124097	ĐẶNG THƯƠNG	06/02/85					
5	05124163	LẠI THỊ CẨM THƯƠNG	29/02/86					
6	05124099	TRẦN THỊ THƯƠNG	29/09/87					
7	05124127	CAO TRẦN TIẾN	23/11/87					
8	05124128	ĐOÀN ANH TIẾN	26/08/87					
9	05124179	NGUYỄN MẠNH TÍN	05/08/85					
10	05124094	HỒ HỮU TÌNH	19/01/87					
11	05124095	THÁI BÁ TÌNH	01/03/85					
12	05124149	NGUYỄN HỮU TỈNH	02/11/87					
13	05124137	TRẦN THỊ DIỄM TRANG	15/10/87					
14	05124136	TRƯƠNG THỊ NHẢ TRANG	15/08/87					
15	05124133	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	07/07/87					
16	05124143	NGUYỄN MINH TRÍ	17/06/87					
17	05124144	PHẠM MINH TRÍ	15/03/87					
18	05124139	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	01/08/85					
19	05124141	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	16/04/87					
20	05124142	NGUYỄN TẤN TRUNG	11/11/87					
21	05124130	NGÔ THANH TRƯỜNG	31/12/84					
22	05124132	PHAN THỊ THANH TRƯỜNG	27/05/87					
23	05124129	LÊ MINH CẨM TÚ	03/03/83					
24	05124145	NGUYỄN NGỌC TUẤN	26/09/76					
25	05124148	TRẦN KIM TUYẾN	19/05/87					
26	05124146	LÊ THỊ TUYẾN	17/04/86					
27	05124150	PHƯƠNG THỰC UYÊN	06/05/87					
28	05124152	NGUYỄN THÀNH VÀNG	04/08/86					
29	05124151	VÕ TUYẾT VÂN	05/02/86					
30	05124153	NGUYỄN ĐOÀN ANH VŨ	24/04/85					
31	05124155	TRẦN ĐỨC VŨ	21/07/85					
32	05124156	TRẦN SƠN VŨ	10/08/86					
33	05114143	LÊ TRƯƠNG TƯỜNG VY	08/08/86					
34	05124158	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	26/10/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05SP (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD201

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05132069	TRẦN LỆ NHU	12/04/86					
2	05132070	TRẦN THỊ BÍCH NHUNG	11/09/86					
3	05132011	NGUYỄN THỊ HỮU PHÚC	29/06/84					
4	05132074	BÙI THỊ PHỤNG	03/08/85					
5	05132012	NGUYỄN THỊ QUYÊN	22/10/85					
6	05132077	HỒ XUÂN QUYẾT	20/10/84					
7	05132079	HỒNG HẢO SÁCH	19/02/85					
8	05132014	LÊ BÁ THÁI	02/04/87					
9	05132088	ĐỖ THỊ THANH	04/02/87					
10	05132015	ĐỖ THỊ NGỌC THANH	05/02/86					
11	05132081	CHÂU THỊ PHƯƠNG THẢO	09/05/86					
12	05132084	PHẠM THỊ HỒNG THẨM	14/02/87					
13	05132159	LÊ HỒNG THI	10/06/86					
14	05132016	LÊ THỊ MỸ THỊNH	29/04/85					
15	05132017	ĐOÀN NGỌC THUẬN	11/07/87					
16	05132092	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	26/09/86					
17	05132121	VÕ THỊ ANH THƯ	02/04/86					
18	05132094	HẠ THỊ HẠNH TIỀN	01/07/87					
19	05132098	LÊ THỊ HƯƠNG TRANG	27/04/86					
20	05132097	NGUYỄN THỊ THANH TRÂM	06/07/87					
21	05132162	LÊ THỊ MINH TRÚC	10/11/86					
22	05132018	TRẦN ĐỨC QUỐC TRUNG	15/01/87					
23	05132096	LƯU QUANG TRƯỜNG	02/08/87					
24	05132164	PHẠM NGỌC TUYỀN	05/05/86					
25	05132169	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	10/12/85					
26	05132106	PHAN THỊ THÙY VÂN	30/08/86					
27	05132019	PHẠM ĐÌNH VŨ	19/04/84					
28	05132110	CAO THỊ HỒNG XUÂN	16/08/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TB (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD204

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05135069	ĐẶNG THỊ NHẢ	29/11/87					
2	05135018	NGUYỄN NGỌC NHIÊN	24/11/87					
3	05135070	TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG	10/11/87					
4	05135019	TRẦN HUY PHÚ	10/10/87					
5	05135020	ĐÌNH MẠNH PHÚC	05/03/87					
6	05135034	NGUYỄN DUY QUANG	20/01/87					
7	05135035	NGUYỄN THANH SANG	09/04/86					
8	05135103	NGUYỄN THỊ ĐÀO THANH	04/12/87					
9	04135146	THÁI VÕ NGỌC THANH	09/08/86					
10	05135024	TRẦN THỊ NGỌC THANH	10/10/87					
11	05135021	LÊ VĂN THÀNH	13/01/87					
12	05135079	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	17/04/86					
13	05135022	PHẠM THẠCH THẢO	11/01/87					
14	05135023	TRẦN HUỖNH THANH THẢO	03/05/87					
15	05135081	NGUYỄN THỊ KIM THẨM	29/09/87					
16	05135037	CHÂU NGỌC THI	19/04/87					
17	05135082	NGUYỄN THỊ THANH THI	07/07/87					
18	05135102	ĐẶNG THỊ MINH THƠ	11/09/87					
19	05135026	NGUYỄN BÍCH THUẬN	14/08/85					
20	05135104	NGUYỄN THỊ THU THỦY	06/12/87					
21	05135105	BÙI HOÀNG PHƯƠNG THÚY	15/09/86					
22	05135097	HUỖNH DIỄM THÚY	03/02/86					
23	05135078	PHẠM NGUYỄN ANH THƯ	29/09/87					
24	05135098	LÊ HÀ NHẬT THY	16/03/87					
25	05135085	NGUYỄN NGỌC MỸ TIỀN	25/04/87					
26	05135027	NGUYỄN THÀNH TIỀN	11/11/86					
27	05135089	CHÂU MINH TRANG	18/09/87					
28	05135106	HUỖNH PHƯƠNG TRANG	05/06/87					
29	05135099	TRÀ THỊ BÍCH TRANG	24/06/87					
30	05135087	NGUYỄN TRẦN MAI TRÂM	20/01/87					
31	05135090	PHẠM ĐỨC TRI	22/05/87					
32	05135091	TRẦN MINH THU TRÚC	20/07/87					
33	05135086	TẦN XUÂN TÙNG	21/10/87					
34	05121059	NGUYỄN THỊ ÁI VÂN	12/10/86					
35	05135107	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	25/09/87					
36	05135028	LÊ KHÁNH VINH	02/10/86					
37	05135029	TRẦN NỮ HOÀNG YÊN	06/10/86					
38	05135030	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	03/08/87					
39	05135031	NGUYỄN THỊ THANH YẾN	03/02/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Còi Thi 1 _____

Cán Bộ Còi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TD (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD301

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05138099	TRẦN VĂN PHÁT	02/05/86					
2	05138070	NGUYỄN QUANG PHƯỚC	01/08/87					
3	05138101	ĐỖ MINH QUÂN	04/01/86					
4	05138107	TRẦN THỊ LỆ SA	15/06/86					
5	05138012	NGUYỄN THANH SANG	/ /84					
6	05138105	LÊ THANH SƠN	18/12/86					
7	05138109	TRẦN NGỌC TÀI	18/12/87					
8	05138017	NGUYỄN VĂN THÁI	25/12/87					
9	05138076	LƯU HẢI THANH	13/05/87					
10	05138018	NGUYỄN VĂN THANH	20/08/86					
11	05138015	TÔ VI THÀNH	05/01/87					
12	05138016	CAO TRUNG THẢO	12/06/87					
13	05138110	TRẦN ĐỨC THI	19/06/85					
14	05138023	LÊ VĂN THOM	09/05/87					
15	05138078	NGUYỄN HẢI THUẬN	15/01/85					
16	05138077	PHAN MINH THỨC	14/02/87					
17	05138080	TRẦN THỊ NHẬT TRÂM	11/02/87					
18	05138020	PHẠM ĐỨC TRỌNG	02/10/84					
19	04138038	MAI THÀNH TRUNG	26/04/85					
20	05138024	TRẦN LÊ DUY TRUNG	10/10/86					
21	05138021	NGUYỄN LÊ VĂN	17/03/86					
22	04138039	PHẠM THẾ VĨNH	28/08/85					
23	05138086	NGUYỄN VĂN VŨ	01/01/86					
24	05138087	PHẠM NGỌC VŨ	08/04/88					
25	05138089	NGUYỄN VĂN XỨNG	24/07/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TM (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD304

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05150082	LÊ THỊ NGỌC MAI	09/02/86					
2	05150023	ĐỖ THỊ TRÀ MY	21/04/87					
3	05150111	CHẾ THẢO NGUYỄN	02/08/86					
4	05150085	MAI THỊ THANH NGUYỄN	25/05/87					
5	05150086	ĐẶNG THỊ ÁNH NGUYỆT	17/07/87					
6	05150025	TRẦN VĂN NI	12/07/87					
7	05150028	HUỲNH LONG PHI	11/07/87					
8	05150048	PHAN HỮU PHÚC	20/05/87					
9	05150049	VÕ THỊ HỒNG PHÚC	01/12/87					
10	05150026	ĐỖ THỊ THANH PHƯƠNG	28/07/87					
11	05150027	LÊ THỊ HÀ PHƯƠNG	01/01/87					
12	05150041	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	03/02/87					
13	05150047	TRẦN THỊ HÀ PHƯƠNG	10/01/87					
14	05150118	MAI THỊ KIM PHƯƠNG	17/12/86					
15	05150050	TRẦN CHÍ QUỐC	26/10/86					
16	05150029	TẠ ĐỖ KIỀU NHẬT QUYÊN	16/10/87					
17	05150105	LÊ THỊ THÚY QUỲNH	12/04/87					
18	05150031	CAO ĐỨC TÂM	/ /87					
19	05150032	LÊ THỊ NGỌC TÂM	20/12/87					
20	05150091	BÙI THỊ TRUYỀN THANH	11/02/87					
21	05150033	HOÀNG VŨ THỊ NGỌC THANH	27/08/87					
22	05150090	TRẦN XUÂN THÀNH	12/04/87					
23	05150052	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	29/01/87					
24	05150093	NGUYỄN PHẠM NHỰT THIỀN	06/10/86					
25	05150051	LÊ THỊ ANH THƠ	01/06/87					
26	05150034	ĐỖ THỊ NGỌC THỦY	/ /87					
27	05150094	HUỲNH THỊ NGỌC THÚY	06/03/85					
28	05150113	ĐÀO THỊ MINH THƯƠNG	20/07/86					
29	05150107	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	25/06/87					
30	05150097	LÊ BÁ TOÀN	24/08/87					
31	05150098	NGUYỄN TẤN TOÀN	21/06/86					
32	05150101	VŨ NGỌC TRANG	20/02/87					
33	05150035	PHAN NGỌC TRÂM	09/07/87					
34	05150037	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRINH	21/01/87					
35	05150038	NGUYỄN ANH QUỐC TUẤN	26/02/86					
36	05150039	PHAN TRỌNG TUỆ	30/06/86					
37	05150116	LÊ THANH TUYỀN	25/01/87					
38	05150053	NGÔ VÕ HUYỀN VÂN	07/03/87					
39	05150040	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	05/08/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05TY (Nhóm Thi 3) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 10g20 - phút Phòng thi RD305

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05112166	THÁI NGUYỄN	18/02/86					
2	05111080	LÊ THANH NHẬN	10/08/87					
3	05112109	TRẦN NGUYỄN QUỲNH	05/02/87					
4	05112030	ĐÌNH THỊ NGỌC	10/10/87					
5	05112031	NGUYỄN THỊ	20/03/86					
6	05111082	DƯƠNG THỊ HUỲNH	01/04/87					
7	05112111	NGÔ NGỌC	04/08/87					
8	05112033	NGUYỄN NGỌC HỒNG	25/05/87					
9	05112032	CẦN VĂN	28/12/85					
10	05112034	TRẦN MINH	04/02/86					
11	05112035	PHẠM THANH	27/05/86					
12	05112117	HUỲNH THANH	25/09/86					
13	05112118	LƯƠNG THANH	14/07/86					
14	05113171	ĐẶNG HỮU	14/07/87					
15	05112036	TRẦN THỊ	13/06/83					
16	05112167	PHAN ĐÌNH	30/08/87					
17	05112122	TRẦN TRUNG	09/01/84					
18	05112039	NGUYỄN HỮU	22/09/84					
19	05112040	NGUYỄN PHƯƠNG	07/09/85					
20	05112041	PHAN KHÁNH	22/07/87					
21	05112129	ĐOÀN ĐỨC	20/09/87					
22	05112130	HUỲNH QUANG PHÚ	01/10/85					
23	05112043	NGUYỄN THỊ	02/09/87					
24	05112045	VÕ THỊ THANH	18/05/87					
25	05112038	NGÔ NGỌC ANH	29/08/87					
26	05111053	NGÔ VĂN	09/01/85					
27	05112169	LÊ THỊ TUYẾT	24/10/87					
28	05112139	PHẠM ĐÌNH	20/09/85					
29	05112051	PHAN VĂN	05/04/83					
30	05112047	TRẦN QUỐC	15/08/87					
31	05112059	NGUYỄN HUYỀN	11/02/87					
32	04112072	NGUYỄN TRỌNG CAO	26/05/86					
33	05112048	PHẠM NGỌC VIỆT	27/11/86					
34	05112149	NGUYỄN VĂN	16/05/86					
35	05112151	HUỲNH THỊ THANH	02/06/86					
36	05112053	VÕ THÀNH PHƯƠNG	01/11/87					
37	05112054	NGÔ TUYẾT	25/08/87					
38	05112063	LƯƠNG VĂN	20/06/87					
39	05112056	TRẦN THỊ	13/08/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp CD06CQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD202

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06333060	LÊ THÚY HUỲNH	13/02/88					
2	06333062	ĐỖ THỊ HƯƠNG	21/01/88					
3	06333061	NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG	01/10/88					
4	05333039	TÔ HỮU	04/04/86					
5	06333065	NGUYỄN TUẤN KIẾT	16/06/86					
6	06333066	TRẦN THỊ TIỀN KIỀU	28/05/88					
7	06333068	NGUYỄN HUỲNH THANH LAN	29/03/88					
8	06333069	NGUYỄN THỊ NGỌC LÀNH	14/03/87					
9	06333070	NGUYỄN XUÂN LÂM	03/02/87					
10	06333072	TRẦN THỊ THÚY LIÊN	30/08/87					
11	06333073	PHẠM THỊ DIỄM LINH	27/03/86					
12	06333076	NGUYỄN THỊ LĨNH	10/01/87					
13	06333078	NGUYỄN THỊ THANH LOAN	24/11/88					
14	06333081	HOÀNG THỊ HẢI LỘC	19/09/87					
15	06333082	LÊ XUÂN LỢI	02/09/88					
16	06333084	LÊ THỊ LUẬN	02/06/88					
17	06333085	LÊ THỊ CHÚC MAI	06/07/87					
18	05333219	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	01/09/86					
19	06333090	NGÔ VĨNH MINH	26/02/88					
20	06333091	NGUYỄN THỊ MƠ	05/05/88					
21	06333092	NGUYỄN GIANG NAM	07/07/88					
22	06333094	ĐỖ THỊ THU NGA	24/08/87					
23	06333095	PHAN THỊ THÚY NGA	29/10/87					
24	06333099	LÊ KIM NGUYỄN	09/11/88					
25	06333101	TRẦN THÀNH NHO	19/09/88					
26	06333104	HỒ THỊ MỸ NHUNG	14/08/87					
27	06333103	PHAN THỊ HỒNG NHUNG	25/04/88					
28	06333102	VÕ THỊ CẨM NHUNG	19/07/88					
29	06333105	ĐÀO THỊ NHƯƠNG	25/02/88					
30	06333106	NGUYỄN THỊ HẰNG NI	10/02/87					
31	06333107	TRẦN TẤN NINH	16/12/87					
32	06333108	PHẠM THỊ KIM OANH	19/04/88					
33	06333110	HUỲNH TẤN PHÁT	/ /87					
34	06333111	NGUYỄN LINH PHI	21/11/88					
35	06333187	NGUYỄN XUÂN PHÚ	28/08/87					
36	06333113	TRẦN THỊ KIM PHÚC	15/04/88					
37	06333112	VÕ NGN XUÂN HỒNG PHÚC	25/08/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp CD06CQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 003 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD203

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06333121	NGUYỄN NGỌC QUÂN	05/01/88					
2	04333033	LÊ HỮU QUỐC	21/07/84					
3	06333124	HOÀNG THỊ QUỲNH	30/08/88					
4	06333125	NGÔ VĂN RẠNG	05/04/83					
5	06333129	NGUYỄN QUANG SỸ	10/08/88					
6	06333134	LƯƠNG VĂN THẠCH	15/04/87					
7	06333136	TRƯƠNG QUẾ THANH	22/08/88					
8	06333138	LÊ THỊ NGỌC THẢO	21/07/87					
9	06333140	NGUYỄN THỊ THẢO	05/10/87					
10	06333139	TRỊNH PHƯƠNG THẢO	13/02/88					
11	06333143	PHẠM THỊ THƠM	23/05/88					
12	06333146	LƯƠNG THỊ THU THỦY	17/06/88					
13	06333145	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	06/11/88					
14	06333148	HỒNG THANH THÚY	23/11/88					
15	06333149	HÀ VĂN THỰC	02/01/88					
16	06333150	ĐỖ THỊ THƯƠNG	27/07/87					
17	06333152	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	15/10/87					
18	06333156	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	25/06/88					
19	06333153	VÕ THỊ MINH TRANG	22/12/88					
20	06333157	HOÀNG THỊ HỒNG TRINH	20/10/88					
21	06333158	LÊ THỊ MẠNH TRINH	29/09/88					
22	06333159	LÊ HỮU TRỌNG	10/10/86					
23	06333161	VÕ HOÀNG TRUNG	01/10/87					
24	06333165	ĐOÀN MINH TUẤN	02/09/88					
25	06333167	NGUYỄN VĂN TUẤN	28/02/89					
26	06333166	NÔNG QUỐC TUẤN	20/08/88					
27	06333168	TRẦN VĂN TUẤN	15/07/87					
28	06333173	HUỲNH THỊ THU TUYỀN	19/06/88					
29	06333169	NGUYỄN THỊ BÍCH TUYỀN	11/11/88					
30	06333171	NGUYỄN THỊ MINH TUYỀN	10/06/87					
31	06333170	PHẠM LÊ BÍCH TUYỀN	03/11/87					
32	05333168	PHẠM THỊ THANH TUYẾT	06/02/87					
33	06333177	UÔNG THỊ A UÂY	01/01/88					
34	06333180	TRẦN VĂN VƯƠNG	20/02/86					
35	06333181	TRẦN VĂN XUYỀN	/ /85					
36	06333182	ĐINH THỊ YẾN	29/07/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05AVG (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD205

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05128073	PHAN MỸ PHƯƠNG	01/08/86					
2	05128080	CHU THỊ KIM QUY	02/10/87					
3	05121040	HUỖNH ANH QUYÊN	12/12/87					
4	05128082	PHAN PHẠM NGỌC SON	07/12/87					
5	05128083	TRẦN BÁ TÂM	21/01/87					
6	05128087	HOÀNG THỊ HIẾU THẢO	07/12/87					
7	04128095	TRẦN THANH THẢO	14/03/85					
8	05128090	TỔNG THỊ THẨM	17/06/86					
9	05128091	NGUYỄN THỊ THU THỦY	30/05/85					
10	05128116	BÙI THỊ PHƯƠNG THÚY	20/12/86					
11	05128092	LÊ THỊ THÚY	28/12/87					
12	05128085	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	13/06/85					
13	05128086	LÊ THỊ THIÊN THƯƠNG	03/07/87					
14	05128094	NGUYỄN THỊ THÙY TIÊN	18/10/87					
15	05128099	NGUYỄN THÙY TRANG	31/03/87					
16	05128100	TRẦN THỊ THU TRANG	28/03/87					
17	05128101	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	19/10/87					
18	05128102	HUỖNH THỊ MỸ VÂN	17/11/87					
19	05128103	NGÔ BÍCH VÂN	22/11/84					
20	05128104	NGUYỄN AO QUANG VINH	24/07/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05BQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD303

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05119047	LÊ THỊ THANH NGA	19/03/86					
2	05125198	NGUYỄN THỊ NGA	10/09/88					
3	05125034	TRẦN VĂN NGHĨA	10/02/86					
4	05125033	HOÀNG VŨ BÍCH NGỌC	01/04/87					
5	05125133	TRẦN QUANG NGỌC	18/08/86					
6	05125035	NGUYỄN THÁI THANH NGUYỄN	04/09/86					
7	05125036	LÊ THANH NHÃ	21/12/87					
8	05125037	HỒ THỊ HỒNG NHUNG	01/09/86					
9	05125074	PHẠM TÚ NY	25/10/87					
10	05125039	LÊ THỊ OANH	12/11/86					
11	05125040	TRẦN NGUYỄN HOÀNG OANH	24/02/87					
12	05125047	PHẠM THANH PHONG	15/11/87					
13	05125048	TRẦN HỒNG PHONG	05/10/87					
14	05125043	NGUYỄN ĐỨC PHƯỚC	14/04/87					
15	05125044	PHẠM LÊ BÁ PHƯỚC	10/12/87					
16	05125140	PHẠM HỒNG PHƯƠNG	03/04/85					
17	05125141	TRẦN DUY PHƯƠNG	18/09/87					
18	05125042	TRẦN THỊ HOÀI PHƯƠNG	20/08/86					
19	05125041	ĐỖ THỊ KIỀU PHƯƠNG	30/08/86					
20	05125045	QUẢNG THỊ MỸ PHƯƠNG	28/02/86					
21	05125046	TRẦN THỊ MỸ PHƯƠNG	30/03/85					
22	05125049	TRẦN BẢO SON	15/12/73					
23	05125050	ĐỖ THỊ THANH TÂM	09/02/87					
24	05125075	HUỲNH THỊ THANH TÂM	21/02/87					
25	05125150	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	15/01/86					
26	05125076	TÔN VĂN THÀNH	30/11/83					
27	05125052	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO	23/07/85					
28	05125153	LÊ THỊ NGỌC THẢO	06/10/87					
29	05125154	LÊ THỊ THANH THẢO	19/10/87					
30	05119066	NGUYỄN PHẠM XUÂN THẢO	02/02/87					
31	05125054	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	05/07/86					
32	05125159	NGUYỄN HOÀNG THẾ	27/03/85					
33	05125160	TRẦN KIM THOẠI	04/01/87					
34	05125056	LÝ ĐỨC THUẬN	30/04/87					
35	05125057	NGUYỄN THỊ THỦY	17/11/87					
36	05125055	TRẦN THỊ THÚY	06/11/86					
37	05125151	TRẦN ANH THƯ	23/02/87					
38	05125203	NGUYỄN THỊ MINH THƯƠNG	01/01/87					
39	05125058	ĐOÀN THỊ KIM TRANG	05/06/86					
40	05125060	DƯƠNG THỊ THU TRÚC	16/07/87					
41	05125061	NGUYỄN THANH TRUNG	09/04/87					

Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
 Nhóm Thi Lớp DH05BQ (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
42	05125167	NGUYỄN VĂN TRUNG	23/10/85					
43	05125208	TRẦN QUỐC VĨNH	31/12/87					
44	05125166	TRẦN XUÂN	04/11/87					
45	05125169	LÊ NGHIÊM ANH	01/09/86					
46	05125209	TRẦN THỊ THANH	29/10/85					
47	05125063	VÕ THỊ KIM	13/11/87					
48	05125064	NGUYỄN THỊ HỒNG	25/06/87					
49	05125174	LỮ THỊ THÙY	09/02/87					
50	05125065	ĐINH NGUYỄN TƯỜNG	24/09/87					
51	05125181	DANH THỊ YẾN	04/02/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CH (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV223

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05131041	LÊ HỮU LỢI	04/08/87					
2	05131153	TRẦN MINH LUÂN	16/11/87					
3	05131045	TRẦN TUẤN MINH	09/06/87					
4	05131046	NGUYỄN NGỌC TRÀ MY	28/12/85					
5	05131005	VŨ THỊ NGÀ	20/04/87					
6	05131057	NGUYỄN THỊ NGỌC NHI	04/10/86					
7	05131056	NGUYỄN THÙY YẾN	02/06/86					
8	05131115	NGUYỄN THỊ XUÂN PHƯỚC	04/12/87					
9	05131060	PHẠM THỊ HOÀI PHƯƠNG	27/05/85					
10	05147023	TÔ THỊ LAN PHƯƠNG	23/11/86					
11	05131116	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	20/12/87					
12	05131068	TRẦN THỊ SỢI	09/03/86					
13	05131081	NGUYỄN THIÊN THANH	23/12/87					
14	05131073	TRẦN XUÂN THÀNH	17/12/86					
15	05131168	NGUYỄN THANH THỦY	26/08/87					
16	05131165	BÙI THỊ THỦY	24/01/87					
17	05131167	BÙI THỊ THU THÚY	16/05/87					
18	05131169	DƯƠNG THỊ MỸ TIÊN	16/02/87					
19	05131087	NGUYỄN THỊ HOÀNG TRANG	08/10/87					
20	05131089	TRÀ HUỲNH THANH TRÚC	10/07/86					
21	05131084	NGUYỄN ĐÌNH TÚ	10/10/86					
22	05134077	TRẦN THỊ KIM TUYẾN	11/07/85					
23	05131006	LA QUỐC VIỆT	27/01/85					
24	05131099	ĐOÀN BẠCH HẢI YẾN	15/08/87					
25	05131007	LƯU THỊ NGỌC YẾN	22/01/87					
26	05131172	MAI THỊ KIM YẾN	05/12/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Cui Thi 1 _____

Cán Bộ Cui Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05CT (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV227

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05117086	TRẦN VĂN SĨ	08/05/87					
2	05117082	ĐẶNG NGỌC SƯƠNG	26/08/87					
3	05117015	LÊ SỸ TẤN	03/11/85					
4	05117025	PHẠM MINH TÂY	19/05/87					
5	05117141	ĐOÀN MINH THẠCH	20/10/86					
6	05117123	LÂM QUỐC THANH	25/04/85					
7	05131119	BÙI NGỌC THẮNG	01/11/87					
8	05117094	TRẦN THỊ KIM THE	07/10/87					
9	05117093	PHẠM ĐỨC THỌ	02/05/87					
10	05117019	VÕ THỊ THUẤN	20/08/87					
11	05117096	HÀ THỊ THU THỦY	06/05/87					
12	05117017	NGUYỄN THỊ THỦY	01/02/86					
13	05117101	HUỲNH THỊ THU THỦY	01/09/87					
14	05117097	TRƯƠNG THỊ THANH THỦY	13/03/87					
15	05117142	TRẦN THỊ THANH THÚY	10/02/86					
16	05117102	PHAN THỊ THUYẾT	18/02/86					
17	05117113	NGUYỄN TRUNG TÍNH	20/12/87					
18	05117106	HUỲNH MỸ TƯỜNG TRANG	10/07/87					
19	05117143	NGÔ LÝ MINH TRÂM	21/02/86					
20	05117023	NGUYỄN HUỲNH VŨ TRÂN	16/10/87					
21	05117144	NGUYỄN THỊ THANH TRÂN	03/02/87					
22	05117020	PHAN TẤN TRÍ	08/03/87					
23	05117103	NGUYỄN THANH TÙNG	31/10/87					
24	05132105	NGUYỄN THỊ VÂN	25/09/85					
25	05117153	NGUYỄN QUỐC VIỆT	15/02/85					
26	05117152	PHẠM LONG VINH	28/05/87					
27	05117149	LÂM THỊ VƯƠNG	12/02/87					
28	05117125	TRẦN THỊ HỒNG XUÂN	06/02/86					
29	05117021	HOÀNG THỊ XUYẾN	25/09/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05DD (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV319

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05148078	LƯƠNG THỊ NGỌC MINH	22/10/87					
2	05148127	HUỖNH THỊ DIỄM MY	15/08/87					
3	05148081	TRẦN THỊ LỆ	11/03/87					
4	05148139	HUỖNH THỊ TUYẾT NGÂN	10/12/87					
5	05148013	ĐẶNG NHƯ NGỌC	30/03/87					
6	05148089	NGUYỄN MINH PHÚC	28/05/87					
7	05148088	LƯƠNG HIỆN PHƯỚC	24/04/86					
8	05148014	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	26/10/87					
9	05148016	TRẦN THỊ QUYÊN	01/01/86					
10	05148017	TRẦN ĐỨC TÀI	10/02/87					
11	05148018	ĐÀO THANH TẤN	25/12/87					
12	05148020	NGUYỄN LẬP QUỐC THÁI	14/09/87					
13	05148021	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG THANH	07/10/87					
14	05148104	LÊ THỊ THU THỦY	20/04/87					
15	05148019	PHÙNG THỊ XUÂN THƯỜNG	04/07/85					
16	05148109	LÊ THỊ HỒNG TRANG	02/12/87					
17	05148106	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	18/08/87					
18	05148107	LƯU QUÍ TRẦN	26/02/87					
19	05148027	NGUYỄN VĂN TRUNG	04/10/86					
20	05148023	VŨ HỮU TÚ	06/12/86					
21	05148028	PHAN THỊ NGỌC TUYỀN	28/11/87					
22	05148116	TRẦN PHI UYỂN	30/12/87					
23	05148122	NGUYỄN TĂNG VĨNH	02/08/87					
24	05148029	HỒ HẢI YẾN	05/01/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05KM (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV333

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05143004	VÕ THỊ HỒNG NHUNG	15/12/87					
2	05143028	TRẦN THỊ MỘNG NI	06/08/86					
3	05143046	ĐẶNG THỊ QUẾ NƯƠNG	02/09/87					
4	05143030	PHẠM VĂN HỮU PHƯỚC	26/02/88					
5	05143090	NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG	02/04/87					
6	05143095	HUỲNH THỊ KIM THANH	18/10/87					
7	05143035	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	02/09/87					
8	05143050	TRẦN THỊ THANH THANH	10/09/87					
9	05143094	ĐẶNG HỒNG THẢO	08/11/87					
10	05143033	NGUYỄN HƯƠNG THẢO	15/10/84					
11	05143093	NGUYỄN THỊ THU THẢO	25/01/86					
12	05143049	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO	20/08/87					
13	05143034	LÊ THỊ HỒNG THẨM	15/11/87					
14	05143051	BÙI QUANG THỊNH	20/11/87					
15	05143097	DƯƠNG NGỌC THỦY	22/02/86					
16	05143036	NGUYỄN THỊ LỆ THỦY	05/09/87					
17	05143118	TRẦN XUÂN THỦY	30/09/87					
18	05143119	HOÀNG MAI PHƯƠNG THÚY	19/05/87					
19	05143098	TRẦN THỊ THU THÚY	18/07/86					
20	05143043	TRƯƠNG QUỐC ANH THƯ	02/07/87					
21	05143120	NGUYỄN THỊ KIM TIỀN	07/06/85					
22	05143008	NGUYỄN HỮU TIẾN	30/06/87					
23	05143121	PHAN THỊ HỒNG TIẾN	25/08/86					
24	05143032	TRỊNH THỊ TÌNH	26/09/85					
25	05143123	LÊ THỊ THANH TRÀ	28/01/87					
26	05143103	BÙI THỊ THỦY TRANG	01/09/86					
27	05143038	NGUYỄN VĂN TRANG	22/02/86					
28	05143101	PHẠM CAO PHƯƠNG TRANG	02/05/86					
29	05143099	NGUYỄN THỊ THANH TRÂM	16/10/86					
30	05143100	TRẦN LÊ BẢO TRÂM	17/11/87					
31	05143040	ĐOÀN DUY TRÍ	10/03/85					
32	05143124	VÕ THỊ TUYẾT TRINH	07/04/86					
33	05121055	BÙI ĐÌNH VŨ	01/01/87					
34	05143125	NGUYỄN HỮU HOÀNG VỸ	09/07/86					
35	05143052	ĐÀM THỊ HẢI YẾN	02/02/86					
36	05143053	HỒ THỊ MỸ YẾN	14/05/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05MT (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi PV337

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05127069	TRẦN THỊ NGUYỆT	07/03/87					
2	05127066	NGUYỄN THỊ NƯỞNG	01/05/86					
3	05127070	NGUYỄN THỊ HOÀNG	27/06/87					
4	05127144	NGUYỄN THỊ NGỌC	02/07/86					
5	05127077	TRẦN THANH	27/01/87					
6	05127007	LÊ HOÀI	16/06/87					
7	05127078	HUỲNH TẤN	29/03/87					
8	05151028	NGUYỄN TRƯỜNG	16/01/85					
9	04127060	NGUYỄN CHÍ	26/05/86					
10	05127097	ĐOÀN THỊ NGỌC	02/05/86					
11	05127099	NGUYỄN VĂN	/04/86					
12	05127010	PHẠM THỊ	20/08/87					
13	05127093	NGUYỄN VĂN	04/07/87					
14	05127094	HOÀNG THỊ BÍCH	08/10/87					
15	05127153	TRẦN THỊ PHƯƠNG	19/04/86					
16	05127009	TRẦN THẾ	30/03/86					
17	05127011	NGUYỄN DIỆP KIM	02/11/86					
18	05127091	NGUYỄN HỒNG	16/11/87					
19	05127101	HOÀNG XUÂN	23/09/85					
20	05127102	LÊ THÀNH PHAN BÍCH	27/10/87					
21	05113278	DƯƠNG VĂN	19/10/85					
22	05127111	VÕ THANH	26/08/86					
23	05127105	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG	12/10/87					
24	05127106	TRẦN HOÀNG ÁNH	10/07/86					
25	05114146	HUỲNH MINH	11/05/87					
26	05127113	LÊ THỊ THANH	01/06/86					
27	05127115	VÕ THỊ ÁNH	08/08/87					
28	05127161	THI QUỐC	11/08/86					
29	05127117	HUỲNH NGỌC HẢI	01/11/85					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NHA (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi RD103

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05113252	ĐỖ TẤN LỢI	05/10/85					
2	05113014	VÕ MINH LUÂN	/ /83					
3	05113293	TRẦN THỊ LY	27/03/84					
4	05113255	NGUYỄN THỊ TRÚC MAI	12/09/87					
5	05113257	PHẠM THỊ MẾN	30/08/87					
6	05113015	NGUYỄN THỊ MỸ	20/02/87					
7	05113133	LÊ THỊ THỦY NGÂN	22/03/87					
8	05113136	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	23/08/86					
9	05113142	ĐÀO THỊ TUYẾT NHUNG	15/12/87					
10	05113016	NGUYỄN THỊ MỸ NƯƠNG	19/02/87					
11	05113149	PHẠM NGỌC BÌNH PHƯƠNG	09/08/87					
12	05113157	NGÔ TRẦN NGỌC QUÍ	02/01/87					
13	04113095	NGUYỄN VĂN RÃY	12/12/86					
14	05113163	HOÀNG VĂN SONG	20/09/84					
15	05113272	HỒ QUANG THẠCH	20/05/86					
16	05113019	NGÔ HIẾU THÀNH	16/01/84					
17	05113273	NGUYỄN THỊ ÁI THIÊN	06/10/87					
18	05113228	DƯƠNG MINH THÔNG	19/02/86					
19	05113028	HỒ MINH THUẬN	14/04/83					
20	05113196	NGUYỄN LONG THUẬN	17/08/87					
21	05113177	BÙI HÀ ANH THƯ	03/03/87					
22	05113174	HOÀNG THỊ THÚY TÌNH	30/06/87					
23	05113025	NGUYỄN LƯỢNG KHÁNH TOÀN	10/04/82					
24	05113206	ĐỖ ĐẶNG NGỌC TRÂM	27/11/86					
25	05113281	PHẠM TUÂN	10/03/87					
26	05113164	PHÙNG VĂN TƯỜNG	01/02/85					
27	05113026	NGUYỄN THỊ KIM UYÊN	20/11/87					
28	05113297	NGUYỄN PHƯƠNG VINH	10/02/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NHB (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi RD105

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05113134	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	17/06/87					
2	04119038	ĐẶNG MINH NGUYỆT	12/10/84					
3	05113017	TRIỆU THỊ BÉ NHI	24/03/86					
4	04113076	NGUYỄN THỊ THANH NHUNG	19/03/85					
5	05113148	TRẦN THỊ KIỀU OANH	27/02/87					
6	05113152	HOÀNG THỊ PHƯỢNG	10/11/86					
7	05113036	VÕ ĐỨC TẠO	04/03/84					
8	05113168	NGUYỄN MINH TÂN	20/11/87					
9	05113021	NG LÊ NGỌC XUÂN THANH	19/11/87					
10	05113288	HOÀNG VĂN THẢO	26/07/84					
11	05113037	ĐINH THỊ THẨM	19/01/87					
12	05113022	NGUYỄN HỮU THIÊN	14/11/86					
13	05113274	LÊ THỊ KIM THOA	15/02/86					
14	05113178	PHẠM PHAN YẾN THƠ	16/11/86					
15	05113195	LÊ ĐỖ THUẬN	07/02/85					
16	05141051	KA THỦY	24/07/85					
17	05113023	NGUYỄN VĂN THỪA	11/11/85					
18	05141049	BẾ THỊ TOAN	25/03/86					
19	05113207	LÊ THỊ TRANG	05/12/87					
20	05113296	LÂM THỊ MỘNG TRINH	/ /85					
21	05113039	VÕ THANH TRUNG	25/02/87					
22	05113213	TRẦN QUỐC TUẤN	23/03/77					
23	05113284	NGUYỄN THỊ ÚT	26/06/86					
24	05113027	HÀ VIỆT VĂN	10/03/85					
25	05113214	ĐINH HỮU VĂN	29/09/87					
26	05113224	NGUYỄN LÊ KIM YẾN	29/09/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05NY (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD202

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05141149	LÊ HỒNG NGỌC	24/07/87					
2	05141106	ĐẶNG KHOA NGUYỄN	31/10/86					
3	05141153	HỒ KIM PHÚC	15/06/86					
4	05141151	HOÀNG THANH PHƯƠNG	13/01/86					
5	05141030	NGUYỄN VÕ TÚ QUYÊN	27/07/87					
6	05141116	ĐÌNH THỊ THANH TÂM	16/02/87					
7	05141117	HỒ THÀNH TÂM	21/11/86					
8	05141162	NGUYỄN TRẦN THỊ THANH	15/08/86					
9	05141159	NGUYỄN THANH THẢO	25/05/86					
10	05141160	NGUYỄN THỊ PHƯỚC THẨM	02/02/87					
11	05141126	ĐÀO NGỌC THỦY	03/12/87					
12	05141164	PHẠM PHAN THANH THỦY	08/08/86					
13	05141003	PHẠM THỊ THANH THÚY	10/02/86					
14	05141119	VÕ HOÀNG MINH THƯ	20/01/87					
15	05141004	NGUYỄN HỮU TIẾN	22/11/82					
16	05141129	TRẦN NGỌC MINH TRÂN	27/01/87					
17	05141134	TRẦN THỊ THANH TRÚC	18/07/86					
18	04141045	DƯƠNG THỊ HOÀNG TÚ	10/01/86					
19	05141005	ĐÌNH THỊ TƯỜNG VÂN	18/08/86					
20	05141166	NGUYỄN VĂN VINH	18/02/85					
21	05141167	NGUYỄN THỊ ÁI VY	18/04/84					
22	05141138	TRẦN VỸ	16/04/83					
23	05141040	NGUYỄN QUỐC YÊN	10/05/84					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QM (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD204

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05147093	DOÃN THỊ NHƯ NGỌC	29/11/87					
2	05149011	QUÁCH KIM NGUYỆT	08/04/87					
3	05149013	NGUYỄN THỊ HỒNG NHI	29/01/87					
4	05149012	TRẦN NGUYỄN HOÀI NHON	06/08/87					
5	05147097	LÊ THÙY NHUNG	01/06/86					
6	05149073	LÊ NGỌC OANH	04/05/87					
7	05149076	NGUYỄN TẤN PHÚ	15/05/87					
8	05149022	CAO THỊ LAN PHƯƠNG	14/04/86					
9	05149014	TRẦN TRÚC PHƯƠNG	31/10/87					
10	05149084	VÕ THỊ NHƯ QUỲNH	21/04/86					
11	05115038	NGUYỄN TRẦN THIỆN TÀI	06/12/87					
12	05149091	NGUYỄN VĂN THÀNH	01/12/85					
13	05149015	NGUYỄN VĂN THUẤN	12/02/86					
14	05113038	NGUYỄN TẤN TÓI	20/09/84					
15	05149138	LÊ TRẦN KIỀU TRANG	27/08/87					
16	05149017	TÔ KIỀU TRANG	15/04/87					
17	05149023	TRẦN THỊ TUYẾT TRINH	13/07/87					
18	05149104	PHẠM THỊ MỘNG TUYẾN	03/07/87					
19	05149141	ĐÀO NGỌC TUYẾN	28/12/87					
20	05149018	LÊ GIA VI	19/10/87					
21	05149106	LÝ HOÀNG VŨ	06/05/87					
22	05149107	NGUYỄN ANH XUÂN	15/03/86					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH05QR (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD302

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	05147081	NGUYỄN VĂN LINH	10/07/86					
2	05147148	NGUYỄN ĐỨC LỢI	08/04/86					
3	05147084	LÊ THỊ BÍCH LY	22/02/86					
4	05147091	NGUYỄN THỊ NGÀ	12/05/87					
5	05147048	TRỊNH VĂN NIỀN	18/04/86					
6	05147099	ĐOÀN THỊ HÀ PHƯƠNG	08/09/87					
7	05147100	NGUYỄN NGỌC QUYÊN	05/10/87					
8	05147134	LÊ THANH SANG	10/06/86					
9	05147101	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	09/11/87					
10	05147108	LÊ BÙI THANH THẢO	27/05/86					
11	05147106	PHAN THỊ PHƯƠNG THẢO	08/11/87					
12	05147136	NGUYỄN NGỌC THẮNG	17/06/87					
13	05147111	HÀ TRỌNG THỦY	27/04/87					
14	05147057	LÊ TIẾN TRUNG	26/10/86					
15	05147033	NGUYỄN THỊ SONG TUYẾN	01/09/86					
16	05147121	NGUYỄN THỊ MỸ VÂN	15/04/85					
17	05147060	NGUYỄN THÀNH VINH	25/06/87					
18	05147149	THÁI THỊ HẢI YẾN	07/03/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEA (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD304

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123082	NGUYỄN THỊ NGỌC HIỀN	02/01/87					
2	06123086	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	15/08/85					
3	06123093	TRỊNH THỊ HOA	10/10/87					
4	06123094	ĐOÀN THỊ HỒNG	04/09/88					
5	06123099	TRẦN ĐÌNH HUY	02/09/81					
6	06123100	LÊ THỊ MAI HUYỀN	05/09/88					
7	06123109	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	09/03/88					
8	06123107	NGUYỄN THU HƯƠNG	16/04/88					
9	06123103	NINH THỊ HỒNG HƯƠNG	18/02/87					
10	06123110	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	10/09/88					
11	06123111	NGUYỄN THUY VI KHA	14/12/88					
12	06123119	TRẦN THỊ NGỌC KIM	22/01/87					
13	06123120	ĐÌNH THỊ NGỌC LAN	15/10/88					
14	06123122	PHAN THỊ XUÂN LAN	10/06/87					
15	06123124	TRẦN THỊ THANH LỊCH	02/10/87					
16	06123125	CAO HOÀI BÍCH LIỀN	24/05/88					
17	06123133	NGUYỄN HOÀNG NGỌC LINH	21/10/88					
18	06123132	NGUYỄN NGỌC LINH	20/04/88					
19	06123136	NGUYỄN THỊ LINH	12/11/88					
20	06123134	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG LINH	21/06/88					
21	06123131	TRẦN THỊ MỸ LINH	01/10/88					
22	06123145	ĐẶNG THỊ THÁI LY	18/09/88					
23	06123144	LÊ THỊ QUỲNH LY	01/01/88					
24	06123146	NGUYỄN THỊ LỆ LÝ	20/08/87					
25	06123152	ĐÌNH THỊ TUYẾT MAI	19/05/88					
26	06123149	HOÀNG THỊ NGỌC MAI	15/08/87					
27	06123157	NGUYỄN THỊ NGÀ MI	10/05/87					
28	06123159	HOÀNG LẠC TÚ MINH	09/01/88					
29	06123158	NGUYỄN HOÀNG MINH	07/04/88					
30	06123160	PHẠM THỊ TRÀ MY	10/06/88					
31	06123161	LÊ THỊ HỒNG MỸ	24/02/87					
32	06123169	TRẦN THỊ THÚY NGÀ	20/09/88					
33	06123170	TRẦN VIỆT NGÀ	28/11/86					
34	06123171	CHÂU THỊ KIM NGÂN	04/11/88					
35	06123172	NGUYỄN KIM NGÂN	19/03/88					
36	06123173	PHAN TẤN NGHĨA	20/06/88					
37	06123181	VÕ THỊ NHÂN	20/12/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEA (Nhóm Thi 2) - Tổ 003 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD305

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123182	NGUYỄN PHAN HỒNG NHẬT	30/07/88					
2	06123184	HUỲNH THỊ ÁI	10/06/87					
3	06123193	NGUYỄN THỊ TUYẾT	01/07/88					
4	06123191	TRẦN THỊ	06/09/88					
5	06123194	NGUYỄN THỊ HUỲNH	08/10/88					
6	06123195	VÕ THỊ	16/02/86					
7	06123196	NGUYỄN HOÀNG	21/11/88					
8	06123202	NGUYỄN SONG TRƯỜNG	06/01/86					
9	05123050	PHAN THỊ	21/02/84					
10	06123207	NGUYỄN THỊ	04/09/87					
11	06123206	NGUYỄN THỊ THANH	15/12/88					
12	06123210	DƯƠNG THỊ LAN	24/10/87					
13	06123208	ĐẶNG NGUYỄN HÀ	29/03/87					
14	06123213	ĐỖ THỊ QUẾ	11/11/87					
15	06123219	NGUYỄN THÀNH	18/03/86					
16	06123220	TRẦN THỊ	09/08/87					
17	06123224	LÊ TRẦN MAI	07/06/88					
18	06123226	NGUYỄN THỊ XUÂN	01/10/87					
19	06123228	PHẠM THỊ NGÀ	29/12/88					
20	06123227	QUÁCH MAI	22/04/88					
21	06123235	TRẦN THỊ QUỐC	02/12/87					
22	06123236	BÙI THỊ	06/10/87					
23	06123239	LÊ THỊ THANH	01/12/88					
24	06123240	NGÔ THỊ THANH	08/08/87					
25	06123247	NGUYỄN HỮU	15/07/88					
26	06123252	ĐẶNG THỊ	27/04/87					
27	06123249	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	07/02/88					
28	06123250	NGUYỄN THỊ THẠCH	10/09/88					
29	06123256	HÀ QUỲNH	12/04/88					
30	06123260	PHẠM MINH	01/01/87					
31	06123261	MAI THỊ	29/07/88					
32	06123262	TRẦN NGỌC MINH	14/09/88					
33	06123266	NGUYỄN THỊ	23/07/88					
34	06123271	TRẦN THỊ THANH	13/11/88					
35	06123267	TRƯƠNG THỊ HỒNG	27/11/88					
36	06123269	TRƯƠNG THỊ KIM	18/02/88					
37	06123268	VŨ HƯƠNG	20/07/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số torr: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Cui Thi 1 _____ Cán Bộ Cui Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEA (Nhóm Thi 2) - Tổ 004 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD401

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123276	LÊ THỊ MỘNG THÚY	18/01/88					
2	05123066	VÕ THỊ ANH THY	03/10/87					
3	06123293	CAO THU TRANG	24/07/88					
4	06123287	HUỲNH THỊ HUYỀN TRANG	06/10/87					
5	06123291	HUỲNH THỊ THẢO TRANG	29/04/88					
6	06123292	NGUYỄN THỊ TRANG	28/10/87					
7	06123294	NGUYỄN THỊ THU TRANG	04/06/88					
8	06123295	NGUYỄN THỊ THU TRANG	17/10/88					
9	06123302	VÕ THỊ NGỌC TRÂM	12/02/88					
10	06123303	VÕ THỊ THU TRÂM	02/11/87					
11	06123304	LÊ THỊ MINH TRÍ	22/04/88					
12	06123305	TRẦN THỊ MINH TRINH	27/04/87					
13	06123306	VÕ THỊ THANH TRONG	13/12/88					
14	06123307	HUỲNH THỊ THANH TRÚC	10/04/88					
15	06123308	NGUYỄN THANH TRÚC	08/05/88					
16	06123316	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	16/02/88					
17	06123317	PHẠM THỊ THANH TUYỀN	16/10/88					
18	06123314	VÕ THỊ NGỌC TUYỀN	01/11/88					
19	06123323	NGUYỄN THỊ TUYẾT	09/04/87					
20	06123319	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	22/08/88					
21	06123326	NGUYỄN THỤY TÚ UYÊN	08/04/88					
22	06123335	CHÂU NGỌC THANH VÂN	13/10/88					
23	06123333	LÊ VÂN	31/03/87					
24	06123329	NGÔ THỊ BÍCH VÂN	04/10/88					
25	06123331	NGÔ THỊ HẢI VÂN	27/09/87					
26	06123343	NGUYỄN HOÀNG VY	18/02/88					
27	06123347	THÁI THỊ TƯỜNG VY	22/01/88					
28	06123349	HỒ THỊ XUÂN	22/02/87					
29	06123356	PHẠM NGỌC YẾN	25/04/88					
30	06123354	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	06/02/88					
31	06123353	VŨ HOÀNG YẾN	10/10/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEB (Nhóm Thi 2) - Tổ 002 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD403

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123080	NGUYỄN THỊ HÂN	02/11/88					
2	06123084	HOÀNG THỊ HIỀN	03/09/87					
3	06123085	LÊ THỊ HIỀN	17/08/88					
4	06123081	NGUYỄN THỊ MỸ	16/10/88					
5	06123088	TRẦN THỊ THU	07/09/88					
6	06123090	NGUYỄN THỊ HIỆP	10/10/88					
7	06123092	NGUYỄN THỊ MỸ	01/10/88					
8	06123095	LÊ THỊ HỒNG	22/02/88					
9	06123098	LÊ VĂN HÙNG	03/07/85					
10	06123102	PHẠM THỊ HUYỀN	14/09/88					
11	06123104	HỒ THỊ THANH	26/12/87					
12	06123105	LÊ THỊ HƯƠNG	20/02/88					
13	06123106	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	16/11/88					
14	06123108	NGUYỄN THỊ THU	18/03/88					
15	06123113	TRẦN THỊ THANH	30/03/88					
16	06123114	LÊ THỊ KHUYẾN	08/04/87					
17	06123115	HỒ THỊ DIỄM	05/06/88					
18	06123117	TRẦN THỊ KIỀU	20/09/88					
19	06123121	TẶNG THỊ NGỌC	15/09/88					
20	06123123	TÔ SA LI	14/04/88					
21	06123127	NGUYỄN VŨ BÍCH	04/09/88					
22	06123135	NGHIÊM THỊ LINH	06/10/88					
23	06123130	NGÔ THỊ MỸ	13/10/88					
24	06123128	NGUYỄN DUY LINH	07/07/88					
25	06123137	TRẦN THỊ THÙY	20/05/88					
26	06123129	VŨ THÁI HỒNG	01/10/88					
27	06123140	ĐẶNG THỊ THỦY	12/05/87					
28	06123143	NGUYỄN THỊ KHÁNH	10/10/88					
29	06123147	CAO THỊ LÝ	21/10/87					
30	06123154	NGUYỄN THỊ XUÂN	09/09/87					
31	06123148	VƯƠNG THUY ÁNH	24/05/88					
32	06123155	QUẢNG THỊ HOÀNG	02/01/88					
33	06123156	NGUYỄN THỊ MẾN	23/12/87					
34	06123162	NGUYỄN NGỌC MỸ	21/05/88					
35	06123165	NGUYỄN THỊ MỸ	25/06/86					
36	06123167	NGUYỄN THỊ QUỲNH	09/10/87					
37	06123168	PHẠM THU	18/12/87					
38	06123174	ĐẬU THỊ BẢO	26/10/87					
39	06123177	LÊ THỊ THANH	20/01/87					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEB (Nhóm Thi 2) - Tổ 003 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD404

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Torr	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123180	ĐỖ THỊ NHÀN	01/04/84					
2	06123179	TRẦN THỊ THANH NHÀN	12/02/87					
3	06123185	NGUYỄN THỊ BÍCH NHI	10/02/87					
4	06123186	TRẦN YẾN NHI	01/10/88					
5	06123187	HOÀNG THÀNH NHON	25/01/87					
6	06123192	HUỲNH THỊ TUYẾT NHUNG	10/05/88					
7	06123189	NGUYỄN MAI HỒNG NHUNG	22/10/88					
8	06123198	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	10/06/88					
9	06123201	PHẠM THỊ LAN OANH	10/11/87					
10	06123200	TRƯƠNG THỊ KIM OANH	27/02/87					
11	06123205	TRẦN QUANG PHỤNG	20/09/87					
12	06123209	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	20/09/88					
13	06123216	LÊ THANH PHƯƠNG	10/10/88					
14	06123217	LÊ THUY THÚY PHƯƠNG	15/07/88					
15	06123215	NGUYỄN KIM PHƯƠNG	25/07/88					
16	06123218	NGUYỄN NGUYỄN THÚY PHƯƠNG	16/12/87					
17	06123229	TRẦN VŨ PHƯƠNG QUYNH	16/12/88					
18	06123233	NGUYỄN THỊ THU REN	23/04/88					
19	06123234	HỒ NGỌC SANG	14/10/88					
20	06123237	NGUYỄN HUỲNH HỒ TÂM	04/09/88					
21	06123242	NGUYỄN ĐỖ MINH TÂN	21/08/88					
22	06123246	VŨ HÀ THANH	20/02/88					
23	06123251	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	05/01/88					
24	06123253	PHAN THỊ THU THẢO	14/07/87					
25	06123254	CAO THỊ HỒNG THẨM	11/04/88					
26	06123255	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	05/11/88					
27	06123263	NGUYỄN THỊ KIM THỦY	27/01/88					
28	06123265	NGUYỄN THỊ NHƯ THỦY	20/07/87					
29	06123264	TRẦN THỊ MINH THỦY	10/11/88					
30	06123272	BÙI THỊ THU THỦY	08/11/87					
31	06123270	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	30/08/87					
32	06123273	PHẠM THỊ THU THỦY	03/08/88					
33	06123274	PHAN THỊ THU THỦY	26/02/86					
34	06123278	BÙI KIM THƯ	10/05/88					
35	06123279	LÊ VĂN THỪA	08/08/88					
36	06123280	PHẠM THỊ KIM THƯƠNG	03/05/87					
37	06123283	DIỆP PHỤNG TIỀN	02/01/88					
38	06123285	MAI TRẦN HƯƠNG TRÀ	26/08/87					
39	06123297	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	10/07/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____Số bài thi:_____ Số tờ:_____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____;Không đạt:_____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Danh Sách Sinh Viên Dự Thi

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Môn Học Tư tưởng Hồ Chí Minh (900107) - Số Tín Chỉ: 3
Nhóm Thi Lớp DH06KEB (Nhóm Thi 2) - Tổ 004 - Đợt 1
Ngày Thi 22/02/09 Giờ thi: 08g35 - phút Phòng thi RD501

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	SốTờ	Chữ Ký	Điểm Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06123286	TRẦN THỊ HỒNG TRANG	30/05/88					
2	06123288	TRỊNH THỊ NHƯ TRANG	25/05/88					
3	06123298	TRƯƠNG VÕ THÙY TRANG	06/12/86					
4	06123289	VÕ THỊ NHƯ TRANG	21/06/88					
5	06123301	NGUYỄN NGỌC TRÂM	16/12/88					
6	06123300	TRẦN THỊ HUYỀN TRÂM	25/02/88					
7	06123299	TRỊNH THỊ BÍCH TRÂM	10/10/88					
8	06123309	NGUYỄN THANH TRÚC	02/09/88					
9	06123310	ĐINH THỊ CẨM TÚ	03/11/88					
10	06123313	LÊ THỊ THU TÚ	16/10/86					
11	06123312	TRẦN THỊ MỸ TÚ	06/02/88					
12	06123315	HOÀNG THANH TUYỀN	15/08/87					
13	06123318	HUỲNH THỊ TUYỀN	08/12/87					
14	06123320	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	08/05/88					
15	06123321	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	07/09/88					
16	06123322	TRẦN THỊ KIM TUYẾT	20/03/89					
17	06123325	NGUYỄN NGỌC UYÊN	15/09/88					
18	06123327	NGUYỄN THỊ ÁI VÂN	06/09/88					
19	06123334	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	05/03/88					
20	06123336	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	14/08/88					
21	06123328	PHẠM ANH VÂN	17/10/88					
22	06123337	TIÊU THỊ THANH VÂN	20/09/88					
23	06123341	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI	16/04/87					
24	06123338	PHẠM THỊ BÍCH VI	25/10/87					
25	06123339	PHẠM VŨ HOÀNG VI	10/02/88					
26	06123342	LÊ THỊ XUÂN VĨNH	09/09/88					
27	06123344	ĐẶNG KHÁNH VY	19/08/88					
28	06123345	LÂM VŨ THỤY VY	03/05/88					
29	06123348	TRẦN THỊ NGỌC XUÂN	30/05/88					
30	06123352	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	20/10/87					
31	06123355	NGUYỄN THỊ KIỀU YẾN	02/12/88					

Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài thi: _____ Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____